

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN

THÔNG TIN

SINH HOẠT CHI BỘ



11
2025



*** XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN**

- Một số điểm nhấn trong mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, các đột phá chiến lược trong Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng 4
- Một số kết quả nổi bật của Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII 7
- Kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII 9

*** KINH TẾ**

- Tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cả nước năm 2026 14
- Kiểm soát chặt chẽ, tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính 17

*** VĂN HÓA - XÃ HỘI**

- Tiếp tục xây dựng và phát triển văn hóa, con người Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới 20
- Công tác chính trị tư tưởng góp phần bồi đắp niềm tin, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, hình thành tinh thần trách nhiệm, lòng yêu nước trong sinh viên Thành phố 22

*** QUỐC PHÒNG - AN NINH**

- Giải pháp thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia 25
- Kỷ niệm 81 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2025) và 36 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989-22/12/2025) 27

*** CHUYÊN ĐỀ: “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH”**

- Thiếu tá So Thanh Tuấn: Tám gương sáng về tinh thần "Học để làm việc, làm người, làm cán bộ" 30
- Khởi nghĩa Nam Kỳ và bài học về công tác vận động nhân dân 31

*** TIN THẾ GIỚI**

- Một số kết quả trong chuyến thăm chính thức Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland của Tổng Bí thư Tô Lâm và đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam 35
- Sáng kiến “Thập kỷ quốc tế về Văn hóa vì phát triển bền vững”: Đóng góp nổi bật của Việt Nam tại Kỳ họp lần thứ 43 Đại hội đồng UNESCO 37
- Một số sự kiện thế giới đáng chú ý. 38

*** VĂN BẢN MỚI**

- Nghị định số 255/2025/NĐ-CP, ngày 29/9/2025 của Chính phủ xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 – 2030 40
- Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 04 tháng 11 năm 2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh 41
- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. 42
- Chương trình hành động số 03-CTrHĐ/TU, ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 45

MỘT SỐ ĐIỂM NHẤN TRONG MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CÁC ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC TRONG DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG

Điểm nhấn về mục tiêu

Một là, Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIV xác định mục tiêu phát triển: Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc; thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Hai là, dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV đã xác định mục tiêu phát triển chủ yếu của nước ta trong 5 năm 2026 - 2030 như sau:

- *Về kinh tế:* Phân đầu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân cho giai đoạn 2026 - 2030 từ 10%/năm trở lên; GDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 8.500USD; tỉ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo đạt khoảng 28% GDP; tỉ trọng kinh tế số đạt khoảng 30%. Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng trên 55%. Tốc độ tăng năng suất lao động đạt khoảng 8,5%/năm. Giảm tiêu hao năng lượng tính trên đơn vị GDP ở mức 1 - 1,5%/năm. Tỉ lệ đô thị hoá đạt trên 50%.

Tổng tích lũy tài sản khoảng 35 - 36% GDP; tỉ trọng tiêu dùng cuối cùng khoảng 61 - 62% GDP. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân 5 năm khoảng 40% GDP, trong đó tỉ lệ đầu tư công chiếm 20 - 22%. Tỉ lệ huy động nguồn ngân sách giai đoạn 2026 - 2030 đạt 18% GDP; bội chi ngân sách khoảng 5% GDP.

- *Về xã hội:* Chỉ số phát triển con người (HDI) phân đầu đạt khoảng 0,78; tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 75,5 tuổi, trong đó thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm; tỉ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm xuống còn dưới 20%; tỉ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35 - 40%. Tỉ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030) duy trì mức giảm 1 - 1,5 điểm %/năm.

- *Về môi trường:* Tỉ lệ che phủ rừng duy trì mức 42%; tỉ lệ xử lý và tái sử dụng nước thải ra môi trường lưu vực các sông đạt khoảng 65 - 70%; lượng phát thải khí nhà kính giảm 8 - 9%; tỉ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt khoảng 98 - 100%; tăng diện tích các khu bảo tồn biển, ven biển đạt tối thiểu 6% diện tích tự nhiên vùng biển quốc gia.

Điểm nhấn về nhiệm vụ trọng tâm

Giống như Đại hội XIII, Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIV nêu 6 nhiệm vụ trọng tâm, nhưng có nhiều điểm mới:

(1) Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm sự đồng bộ, hài hoà giữa tăng trưởng và phát triển; giữa kinh tế, xã hội, môi trường với quốc phòng, an ninh, đối ngoại; giữa đổi mới, hoàn thiện thể chế với các chuyển đổi trọng tâm, toàn diện trên mọi lĩnh vực, phù hợp với mô hình chính quyền 3 cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới.

So với Đại hội XIII, đây là nhiệm vụ trọng tâm mới và được xếp thứ nhất, xác định rõ tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển.

(2) Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; đổi mới đồng bộ phương thức và nâng cao năng lực tự đổi mới, tự hoàn thiện để tăng cường hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, nhất là xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Triển khai hoạt động có hiệu quả tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo mô hình mới bảo đảm vận hành thông suốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển đất nước nhanh và bền vững. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ bảo đảm thực chất, hiệu quả, nhất là công tác thẩm định, đánh giá cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp thật sự có đức, có tài, không ngừng tự đổi mới, ngang tầm nhiệm vụ. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong Đảng và Nhà nước; tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; củng cố niềm tin, sự gắn bó của Nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.

So với Đại hội XIII, nhiệm vụ trọng tâm trên xác định triển khai hoạt động có hiệu quả tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo mô hình mới bảo đảm vận hành thông suốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển đất nước nhanh và bền vững.

(3) Đẩy mạnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại, hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất mới; phát triển kinh tế nhà nước thực sự giữ vai trò chủ đạo, phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính, gắn với bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất mới, trọng tâm phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, xây dựng xã hội số, thân thiện với môi trường sinh thái.

So với Đại hội XIII, nhiệm vụ trọng tâm trên nhấn mạnh: Phát triển lực lượng sản xuất mới; phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

(4) Tập trung triển khai đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo nền tảng cho phát triển lực lượng sản xuất mới, hiện đại, ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp, công nghệ chiến lược, trọng tâm là trí tuệ nhân tạo; đẩy mạnh đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo động lực then chốt nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp và của nền kinh tế.

So với Đại hội XIII, vấn đề trên được tách ra thành nhiệm vụ trọng tâm thứ tư và nhấn mạnh: Tập trung triển khai đột phá về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo nền tảng cho phát triển lực lượng sản xuất mới, hiện đại.

(5) Phát triển nguồn lực con người, phát triển văn hóa thực sự trở thành nền tảng, sức mạnh nội sinh, động lực to lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước. Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới, trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý xã hội và quản lý phát triển xã hội bền vững; giải quyết tốt các chính sách xã hội, bảo đảm an ninh, an sinh, an toàn, an dân, nhất là các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế, lực lượng lao động trong khu vực phi chính thức, phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

So với Đại hội XIII, quan điểm trên nhấn mạnh: Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới.

(6) Tiếp tục xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của đất nước. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả công tác đối ngoại; nâng tầm và phát huy vai trò đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân trong việc kiến tạo môi trường hoà bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển đất nước.

So với Đại hội XIII, quan điểm trên có 2 điểm mới nổi bật: *Một là*, tiếp tục xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; *Hai là*, nâng tầm và phát huy vai trò đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân,...

Điểm nhấn các đột phá chiến lược

Kế thừa Đại hội XIII, Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIV cũng nêu 3 đột phá chiến lược, nhưng có nhiều điểm mới:

(1) Đột phá mạnh mẽ về thể chế phát triển, nâng cao năng lực hoạch định và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

đề khơi thông, giải phóng và phát huy hiệu quả mọi nguồn lực; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý, quản trị phát triển giữa Trung ương và địa phương, phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của địa phương; thúc đẩy đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ, kiến tạo phát triển; thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân; xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp mới; phát triển lực lượng sản xuất mới, các mô hình, phương thức sản xuất kinh doanh mới.

So với Đại hội XIII, đột phá nêu trên bổ sung: Thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân; xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp mới; phát triển lực lượng sản xuất mới, các mô hình, phương thức sản xuất kinh doanh mới.

(2) Tập trung chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao; đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài; khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, bảo đảm khách quan, dân chủ, thực chất, hiệu quả, nhất là công tác thẩm định, đánh giá cán bộ theo đúng chủ trương "có vào, có ra", "có lên, có xuống". Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của hệ thống chính trị, nhất là cán bộ cấp chiến lược và cấp cơ sở thực sự tiêu biểu, có tư duy, năng lực quản trị tiên tiến, phù hợp với mô hình tổ chức mới và yêu cầu phát triển bứt phá của đất nước.

So với Đại hội XIII, đột phá nêu trên nhấn mạnh: Đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ.

(3) Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ và đột phá mạnh mẽ trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; nhất là kết cấu hạ tầng giao thông đa phương thức, hạ tầng công nghệ phục vụ cho quá trình quản lý, quản trị và kiến tạo phát triển, hạ tầng phục vụ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu.

So với Đại hội XIII, đột phá trên nhấn mạnh: Đột phá mạnh mẽ trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA HỘI NGHỊ LẦN THỨ 14 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII

Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII diễn ra từ ngày 05 - 06/11/2025, tại Thủ đô Hà Nội. Sau hai ngày làm việc, Ban Chấp hành Trung ương đã quyết định nhiều nội dung quan trọng, trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất: Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng với sự nhất trí cao nhân sự giới thiệu tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIV. Ban

Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị và Tiểu ban nhân sự Đại hội XIV tiếp tục xem xét bổ sung, hoàn thiện các phương án nhân sự theo đúng phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và quy trình công tác nhân sự đã đề ra để báo cáo Ban Chấp hành Trung ương xem xét quyết định tại Hội nghị Trung ương 15 sắp tới.

Trung ương thống nhất cao với các nội dung dự kiến Chương trình Đại hội, quy chế làm việc, quy chế bầu cử tại Đại hội và báo cáo về tình hình công tác chuẩn bị Đại hội XIV. Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị tiếp thu ý kiến của Trung ương, tiếp tục hoàn thiện các dự thảo để trình Đại hội XIV xem xét quyết định.

Thứ hai: Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét, cho ý kiến về báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; báo cáo tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII; Báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII; Báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 13 đến Hội nghị Trung ương 14. Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Trung ương, tiếp tục hoàn chỉnh các báo cáo tổng kết và bàn giao cho Ban Chấp hành Trung ương và Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIV xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của khóa tới.

Thứ ba: Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị chỉ đạo Tiểu ban văn kiện và các cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến đóng góp của các tổ chức chính trị và nhân dân để hoàn thiện thêm một bước Dự thảo các văn kiện. Khẩn trương, nghiêm túc tổng hợp tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp để hoàn thiện các Dự thảo văn kiện trình Hội nghị Trung ương 15 xem xét hoàn chỉnh để trình Đại hội XIV của Đảng.

Thứ tư: Hội nghị Trung ương lần thứ 14 nhất trí cao với kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII.

Thứ năm: Điểm sáng nhất, đột phá nhất trong triển khai thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW là tổ chức thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và tổ chức lại địa giới hành chính cấp Tỉnh và cấp Xã, tạo không gian, tiềm năng và cơ hội phát triển cho đất nước trong kỷ nguyên mới.

Mô hình chính quyền 3 cấp đã vận hành được 4 tháng, kết quả ban đầu là khả quan, tăng tính kiến tạo, tăng hiệu lực, hiệu quả phục vụ nhân dân và phát triển kinh tế xã hội; quần chúng nhân dân ủng hộ và tin tưởng, người dân và doanh nghiệp bước đầu thấy được cơ hội, quyền lợi và nghĩa vụ công dân đến với mình thực chất hơn; nhịp sống xã hội rộn ràng, tươi vui hơn. Để phát huy những yếu tố tích cực đó, tôi đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, đặc biệt là các đồng chí Ủy viên Trung ương cần đặc biệt quan tâm hơn nữa đến nhiệm vụ hỗ trợ, tạo điều kiện để mô hình chính quyền 3 cấp, đặc biệt quan tâm tới 2 cấp chính quyền địa phương, hoạt động thực sự hiệu lực, hiệu quả, vươn tới những mục tiêu mà Đảng đã đặt ra, trong

đó 3 mục tiêu trọng yếu là giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phát triển nhanh và bền vững; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 14, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm yêu cầu trong thời gian tới, cần tập trung xử lý những trọng tâm sau: Cả hệ thống chính trị tiếp tục chăm lo, kiến tạo cho mô hình chính quyền địa phương hai cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phân định thẩm quyền liên thông giữa 3 cấp cho từng lĩnh vực, xóa chồng lấn, không bỏ trống nhiệm vụ. Phân cấp đi kèm kiểm soát, chuyển mạnh sang hậu kiểm, tổ chức kiểm toán nội bộ ở tỉnh/xã. Tài chính công được phân bổ theo kết quả, theo đặc điểm riêng của địa phương. Sớm xác định vị trí việc làm, khoán sản phẩm, đào tạo bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ, quản trị dữ liệu. Tổ chức một cửa liên thông số, xóa cơ chế “xin - cho”, tăng trách nhiệm người đứng đầu. Xây dựng dữ liệu dùng chung, kết nối dân cư - đất đai- an sinh - doanh nghiệp, cập nhật thời gian thực từ cơ sở tới Trung ương.

Tổng Bí thư lưu ý, nguyên tắc xuyên suốt là “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và “rõ người - rõ việc - rõ thời hạn - rõ nguồn lực - rõ trách nhiệm”, “Trung ương làm gương, địa phương hưởng ứng”, “Vì nhân dân phục vụ”, “Kết quả, sản phẩm công việc là thước đo cao nhất trình độ và phẩm chất cán bộ”.

Tổng Bí thư đề nghị các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng hãy nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm trước đất nước và nhân dân, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt những công việc của đơn vị, địa phương mình, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được nêu ra trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của cấp ủy các cấp; khẩn trương tổ chức thực hiện các kết luận của Hội nghị Trung ương lần thứ 14 để góp phần cho thành công của Đại hội XIV của Đảng,...

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW NGÀY 25/10/2017 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XII

Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Dương và Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết là 03 tỉnh, thành) là 03 địa phương thuộc vùng Đông Nam bộ. Sau hợp nhất 3 tỉnh, thành, Thành phố Hồ Chí Minh (mới) có diện tích tự nhiên là 6.772,65 km², quy mô dân số hơn 13.706.632 người, có 168 đơn vị hành chính phường, xã, đặc khu trực thuộc, trở thành một siêu đô thị mới của vùng Đông Nam Bộ. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh có 173 đảng bộ trực thuộc Thành ủy, gồm: 05 đảng bộ cấp trên cơ sở và 168 đảng bộ phường, xã, đặc khu với trên 366.654 đảng viên.

Xác định ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết 18, Ban Thường vụ cấp ủy 03 địa phương đã nghiêm túc triển khai tổ chức học tập, quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước, Thành ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết 18 đến toàn thể cán bộ,

công chức, viên chức, người lao động nâng cao nhận thức, xác định mục đích, ý nghĩa, nội dung của Nghị quyết, chủ trương và các giải pháp thực hiện; từ đó, tổ chức thực hiện đạt kết quả chủ trương sắp xếp tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế phù hợp với quy định và tình hình thực tế của từng địa phương. Các cấp ủy trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã nhanh chóng xây dựng các kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; đã tổ chức 5.987 lớp với 591.755 cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân tham dự; trong đó, tổ chức 3.359 lớp với 362.108 cho đảng viên, đạt tỷ lệ 98,07% (trừ số đảng viên được miễn sinh hoạt Đảng) và tổ chức được 2.628 lớp với 229.647 đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân tham dự. Việc tổ chức học tập, quán triệt được tổ chức thông qua học tập tại Hội nghị trực tuyến, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cơ quan.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2022 và giai đoạn 2023 - 2025; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2022 và giai đoạn 2023 - 2025 trên cơ sở đối chiếu với các tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định. Thực hiện tổ chức sắp xếp lại mô hình tổ chức dưới phường, xã, thị trấn gắn với xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh và cải cách hành chính; việc giải quyết các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp nhanh gọn hơn, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp khu phố, ấp trên địa bàn theo quy định của Trung ương, giảm số lượng tổ chức dưới cấp xã, tinh giản số lượng người tham gia, nâng mức phụ cấp cho người tham gia hoạt động khu phố, ấp, hạn chế các bất cập về mô hình hoạt động so với trước.

Việc thực hiện các nhiệm vụ Nghị quyết 18 đạt được những kết quả đột phá, mang tính cách mạng trong sắp xếp, nhất là trong giai đoạn triển khai thực hiện Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24/01/2025 và Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII; Ban Thường vụ Thành ủy và các cấp ủy địa phương luôn hoàn thành tốt các nội dung, yêu cầu chỉ đạo, nhiệm vụ trọng tâm sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp; tinh gọn đầu mối, đồng bộ với phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Gắn với đặc điểm tình hình, tính đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ Thành ủy luôn quan tâm công tác xây dựng, hoàn thiện tổ chức đảng theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và xem đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu tổ chức cơ sở đảng và chất lượng của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chú trọng việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng tinh gọn số lượng đơn vị

trực thuộc; kiện toàn tổ chức bộ máy tạo được sự ổn định, nâng cao chất lượng công tác tham mưu của các cơ quan Đảng, công tác quản lý nhà nước, công tác vận động quần chúng, từng bước khắc phục sự chông chéo về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn. Sau sắp xếp, ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ làm việc của các đảng ủy cấp trên cơ sở đã tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp ủy phát huy được vai trò lãnh đạo ở cơ quan, đơn vị, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng đảng, công tác vận động quần chúng và thực hiện công tác cán bộ của các đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy.

Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết 18 được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất từ cấp tỉnh đến cơ sở; các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc với quyết tâm chính trị cao, chặt chẽ, bám sát chủ trương định hướng của Trung ương, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Thành ủy. Đến nay, Thành phố đã cơ bản hoàn thành mục tiêu sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị; kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan, đơn vị gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác được tăng cường rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện; khắc phục dần tình trạng trùng lặp, chông chéo theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính; giảm cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cấp phó.

Bên cạnh những kết quả đạt được việc thực hiện Nghị quyết 18 vẫn còn một số khó khăn hạn chế như: Trong giai đoạn 2017 đến 10/2024, việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tỉnh, thành phố còn mang tính cơ học, chưa thực sự gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; việc rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng thu gọn đầu mối theo tinh thần Nghị quyết 18 có một vài cơ quan, đơn vị thực hiện còn chậm. Giai đoạn thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, từ thời điểm chuyển giao cho đến khi chính thức vận hành bộ máy mới, toàn bộ hệ thống chính trị Thành phố, đội ngũ cán bộ, công chức đã nỗ lực rất lớn để hoàn thành nhiệm vụ. Tuy nhiên, thực tế khi một bộ máy mới vừa vận hành, cán bộ chưa có đủ thời gian để thích nghi và cùng lúc, họ phải thực hiện nhiều nhiệm vụ cấp bách, nên có sự lúng túng ban đầu. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng thuộc các sở, ngành, việc triển khai sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố còn chậm so với yêu cầu tiến độ chung.

Nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới

- Tiếp tục triển khai, nghiên cứu và thực hiện nghiêm công tác sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh tinh gọn, nâng cao hiệu năng, hiệu lực,

hiệu quả theo chủ trương, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết 18.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sát sao, đầy đủ và có hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, khắc phục những vướng mắc, bất cập, đảm bảo chính quyền địa phương 02 cấp vận hành thông suốt, hiệu quả theo Kết luận 192-KL/TW ngày 19/9/2025 của Bộ Chính trị và Ban Bí thư về thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

- Lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu kỹ và tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, khắc phục những bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo trong các quy định liên quan đến hoạt động của bộ máy mới, nhất là cấp cơ sở; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; tiếp tục rà soát, tinh gọn bộ máy bên trong; tập trung khẩn trương sắp xếp, bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, bảo đảm tổ chức bộ máy hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả theo phương châm "mới phải tốt hơn cũ, nói đi đôi với làm, đoàn kết thống nhất vì Nhân dân phục vụ", không để gián đoạn hoạt động công vụ, không bỏ sót nhiệm vụ...

- Khẩn trương triển khai các nghị quyết của Bộ Chính trị mới ban hành; tiếp tục đổi mới công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về chủ trương, đường lối, định hướng, chiến lược phát triển đất nước, cơ chế, chính sách, thành tựu về kinh tế - xã hội, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, tăng cường đấu tranh ngăn chặn phản bác thông tin sai trái, thù địch trên không gian mạng; nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, hiệu quả, tạo sức lan toả, đồng thuận xã hội.

- Gắn với tình hình thực tiễn tại Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, triển khai thực hiện quả Kết luận số 197-KL/TW, ngày 3/10/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của tổ chức cơ sở đảng thời gian tới; trong đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng trong quý IV/2025; tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng phù hợp với sắp xếp tổ chức hành chính và tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức cơ sở đảng bảo đảm thực hiện đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trọng các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của

Ban Chỉ đạo Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm đối với nhiệm vụ triển khai và thực hiện tổng kết Nghị quyết 18 của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, hướng dẫn khắc phục những khó khăn, vướng mắc phát sinh; đảm bảo các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc quán triệt đầy đủ, sâu sắc các chủ trương của Trung ương và thành ủy, tổ chức thực hiện thống nhất, đạt được các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Tiếp tục chỉ đạo việc rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, khẩn trương điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện, đảm bảo quy định của Trung ương và gắn đặc điểm, tình hình của từng địa phương, cơ quan, đơn vị góp phần làm cho bộ máy chính trị vận hành thông suốt, đạt hiệu quả cao.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách bảo đảm quyền và lợi ích của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; chỉ đạo rà soát việc thực hiện quản lý biên chế chặt chẽ trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo định hướng chung, giảm đầu mối, giảm biên chế; cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với đề án vị trí việc làm và đề án chuyển đổi số. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 01/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

- Thực hiện quyết liệt, hiệu quả Đề án chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành ủy, nhất là trong các cơ quan Đảng; đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

(Nguồn: Báo cáo số 87-BC/TU, 13/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

KINH TẾ

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CẢ NƯỚC NĂM 2026

Năm 2025, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường, nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là cạnh tranh chiến lược, chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ, xung đột, bất ổn chính trị tại một số khu vực, trong đó có ASEAN... Ở trong nước, thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, song khó khăn, thách thức nhiều hơn. Nước ta vừa phải phản ứng linh hoạt, hiệu quả trước những biến động bên ngoài, vừa tập trung khắc phục những hạn chế, bất cập nội tại kéo dài nhiều năm; đồng thời phải dành nhiều thời gian, nguồn lực giải quyết những vấn đề đột xuất, phát sinh.

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt, sâu sát của Đảng, mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm; sự đồng hành, phối hợp của Quốc hội và sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo, kịp thời, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cấp, các ngành, các địa phương; sự ủng hộ, tích cực tham gia của người dân, doanh nghiệp và sự hợp tác của bạn bè quốc tế, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực, đạt được mục tiêu tổng quát đề ra. Ước cả năm 2025 đạt và vượt toàn bộ 15/15 chỉ tiêu, giai đoạn 2021 - 2025 đạt và vượt 26/26 chỉ tiêu chủ yếu, xấp xỉ đạt 2/26 chỉ tiêu, trong đó hoàn thành toàn bộ chỉ tiêu về xã hội.

Tăng trưởng kinh tế cao, ổn định vĩ mô được giữ vững, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo, nợ công, bội chi thấp hơn giới hạn quy định. Dự báo cả năm 2025, tăng trưởng GDP ước đạt 8%, cao nhất khu vực và thuộc nhóm đầu trên thế giới; nhiều địa phương tăng trưởng trên 10%. Quy mô GDP ước đạt khoảng 510 tỷ USD, xếp thứ 32 trên thế giới và thứ 4 trong ASEAN; GDP bình quân đầu người ước đạt trên 5.000 USD, trở thành nước thu nhập trung bình cao. Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) cả năm ước khoảng 4%, thấp hơn mục tiêu đề ra. Tăng trưởng tín dụng được cải thiện, mặt bằng lãi suất cho vay giảm. Thu ngân sách nhà nước cả năm phấn đấu tăng 25% so với dự toán, trong khi tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí để hỗ trợ sản xuất, kinh doanh. Sản xuất, kinh doanh tăng trưởng tích cực; cả 3 khu vực đều tăng khá, trong đó khu vực nông, lâm, thủy sản ước tăng khoảng 4%, cao nhất trong 10 năm qua; khu vực công nghiệp chế biến, chế tạo ước tăng 10,71%, là động lực quan trọng, dẫn dắt cho tăng trưởng; khu vực dịch vụ ước tăng 8,26%.

Phát triển kết cấu hạ tầng đạt kết quả rõ nét, mở ra không gian phát triển mới; vượt mục tiêu đề ra là hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc và 1.700 km đường ven biển; cơ bản hoàn thành Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1; hoàn thành đường dây 500kv Lào Cai - Vĩnh Yên và nhiều dự án hạ tầng cảng biển, cảng hàng không, năng lượng, văn hóa, y tế, giáo dục, phòng chống thiên tai, hạ tầng số... Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng. Đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số có nhiều chuyển biến tích cực; triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, đưa vào vận hành Trung tâm Dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia.

Nhiều hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, nhất là Lễ diễu binh, diễu hành 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, 80 năm Ngày Cách mạng tháng Tám, Quốc khánh được tổ chức trọng thể, khơi dậy tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển. An sinh xã hội được bảo đảm, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện; bố trí gần 11 nghìn tỷ đồng tặng quà toàn dân nhân dịp Quốc khánh; hoàn thành mục tiêu cơ bản xóa nhà tạm, nhà dột nát trước thời hạn 5 năm 4 tháng với trên 334 nghìn căn; đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, giảm nghèo bền vững; chính sách đối với người có công, chính sách bảo trợ, an sinh xã hội.

Chất lượng giáo dục, đào tạo được nâng lên gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ trong dạy và học; thực hiện miễn, hỗ trợ học phí đối với học sinh mầm non, phổ thông các cấp trên cả nước; xây dựng thí điểm 100 trường nội trú liên cấp tại các xã biên giới. Y tế cơ sở, y tế dự phòng được quan tâm đẩy mạnh, dịch bệnh cơ bản được khống chế; phát triển các lĩnh vực y tế chuyên sâu đạt được nhiều kết quả nổi bật.

Quốc phòng, an ninh được bảo đảm; độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh chính trị, an ninh các vùng chiến lược, trọng điểm, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; an ninh, an toàn các sự kiện lớn trong năm 2025 được bảo đảm tuyệt đối. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, nhất là đối ngoại cấp cao được triển khai chủ động, đồng bộ, toàn diện, hiệu quả. Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai đồng bộ, hiệu quả, đổi mới, phong phú, sáng tạo, đa dạng cả về hình thức và nội dung, nhất là truyền thông chính sách, góp phần tạo đồng thuận, khơi dậy khát vọng phát triển trong toàn xã hội.

Bên cạnh những kết quả đạt được là cơ bản, nước ta vẫn còn một số hạn chế, khó khăn: Kinh tế vĩ mô ổn định nhưng áp lực điều hành còn lớn, nhất là về lạm phát, tỉ giá, lãi suất; sản xuất, kinh doanh trong một số lĩnh vực còn khó khăn; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là trong một số ngành kinh tế mũi nhọn, công nghệ cao, kinh tế số; lao động phi chính thức còn nhiều; việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy là việc khó, thực hiện trên quy mô lớn, thời gian ngắn nên

có lúc, có nơi còn lúng túng; đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo...

Ban Chấp hành Trung ương Đảng xác định tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025, gồm:

(1) Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, an ninh năng lượng, an ninh lương thực; tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về phân cấp, phân quyền, nguồn lực, nhân lực, tài sản để vận hành thông suốt, hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; rà soát, sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

(2) Tập trung đẩy nhanh việc hoàn thiện thể chế, pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh, chuẩn bị kỹ lưỡng, chất lượng các đề án, luật, nghị quyết trình Trung ương, Quốc hội; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình hành động triển khai các nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị.

(3) Thực hiện tăng thu, tiết kiệm chi, chống thất thu ngân sách nhà nước; đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án hạ tầng chiến lược, quan trọng quốc gia, chuẩn bị tốt điều kiện để khởi công, khánh thành các công trình, dự án lớn chào mừng Đại hội XIV của Đảng; phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao; khởi công 100 trường nội trú, bán trú tại các xã biên giới.

(4) Phát triển mạnh thị trường trong nước, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, tập trung tổ chức thành công Hội chợ mùa Thu năm 2025, tận dụng các thời điểm thuận lợi cho tiêu thụ hàng hóa các dịp lễ, tết cuối năm; xây dựng các giải pháp, chính sách ứng phó hiệu quả với chính sách thuế quan của Hoa Kỳ, tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu.

(5) Chú trọng các lĩnh vực văn hóa, xã hội, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội...

*(Nguồn: Hướng dẫn số 31-HD/BTGDVTW, ngày 20/10/2025
của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)*

KIỂM SOÁT CHẶT CHẼ, TẬP TRUNG CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐIỀU KIỆN KINH DOANH VÀ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH

Thời gian qua, các bộ, ngành, địa phương đã tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), điều kiện đầu tư kinh doanh để tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân. Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của 14 bộ, cơ quan ngang bộ; theo đó, dự kiến cắt giảm, đơn giản hóa 2.051/4.888 TTHC, đạt tỷ lệ 42%, cắt giảm 2.263/6.974 điều kiện kinh doanh, đạt tỷ lệ 32%; dự kiến sửa đổi, bổ sung 466 văn bản quy phạm pháp luật. Địa phương, hiện có 25/34 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến với TTHC liên quan đến doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt tỷ lệ trên 90%, trong đó có 04 địa phương đã đạt 100%; 34/34 địa phương đã công bố danh mục TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn.

Tuy nhiên, theo báo cáo của các bộ, địa phương và tổng hợp dữ liệu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, hiện có tổng số 668 TTHC đặc thù của địa phương, trong đó có một số địa phương có số lượng TTHC đặc thù tăng lên; tỷ lệ TTHC liên quan đến doanh nghiệp được cung cấp trực tuyến của các bộ nhìn chung còn thấp so với mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025, trong đó 08 bộ đạt tỷ lệ dưới 50%; 03 địa phương có tỷ lệ tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với TTHC liên quan đến doanh nghiệp mới đạt dưới 70%; danh mục TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính của các tỉnh hầu hết mới đạt tỷ lệ khoảng từ 50% đến 95% TTHC đang được cung cấp, trong đó có địa phương mới đạt dưới 10%. Bên cạnh đó, cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục phản ánh vẫn còn một số quy định TTHC rườm rà, điều kiện kinh doanh không cần thiết, kéo dài thời gian gia nhập thị trường,...

Để cắt giảm tối đa các điều kiện kinh doanh và TTHC, tại Công điện số 187/CD- TTg ngày 04/10/2025, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Kiểm soát chặt chẽ và thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động TTHC, rà soát, đánh giá điều kiện kinh doanh tại các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao hiệu quả việc tham vấn đối tượng chịu tác động đối với quy định TTHC, điều kiện kinh doanh, nhất là các TTHC, điều kiện kinh doanh tác động đến kinh tế tư nhân, liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh; nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ và công khai việc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý TTHC, điều kiện kinh doanh. Tập trung nâng cao chất lượng việc cho ý kiến, thẩm định đối với quy định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành.

Thực thi nghiêm túc, chất lượng, đúng thời hạn các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh đã được phê duyệt; đồng thời, chủ động cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh trong quá trình xây dựng, ban hành

văn bản quy phạm pháp luật; trong năm 2025 bảo đảm cắt giảm tối đa điều kiện kinh doanh, giảm tiền kiểm, tăng hậu kiểm, cắt giảm ít nhất 30% thời gian thực hiện TTHC, ít nhất 30% chi phí tuân thủ TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để đội ngũ cán bộ, công chức và doanh nghiệp, nhân dân biết, thực hiện và theo dõi, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện. Theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện TTHC sau khi ban hành; kịp thời phát hiện để sửa đổi, bổ sung những quy định, TTHC không còn phù hợp, làm cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Tập trung nâng cao chất lượng thẩm định quy định về TTHC tại các đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thẩm tra, có ý kiến độc lập về quy định TTHC tại các đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các bộ, ngành, địa phương; bảo đảm chỉ ban hành mới và duy trì TTHC thật sự cần thiết, hợp pháp, hợp lý, với chi phí tuân thủ thấp nhất. Khẩn trương nghiên cứu, cải cách thủ tục cấp phép theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và triển khai trực tuyến, rút ngắn thời gian gia nhập thị trường; nói lỏng rào cản về danh mục hạn chế đầu tư; phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tháo gỡ ngay các khó khăn, vướng mắc doanh nghiệp gặp phải do quy định TTHC và thực hiện từ phía các cơ quan nhà nước, nhất là các TTHC liên quan đến đầu tư, gia nhập thị trường.

Để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình cần rà soát, triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp, bảo đảm thông suốt, liền mạch, hiệu quả, minh bạch, giảm tối đa giấy tờ, hoàn thành trong năm 2025. Tập trung hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành và đưa vào vận hành, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia (như đất đai, hộ tịch, xây dựng,...) đáp ứng yêu cầu dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung, kết nối, chia sẻ dữ liệu đầy đủ theo thời gian thực với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa TTHC và triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình dựa trên dữ liệu. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành việc tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo đúng mục tiêu, yêu cầu tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, nhất là các TTHC cho doanh nghiệp và TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã.

Công khai kịp thời, đầy đủ danh mục và tổ chức thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh, giúp người dân thuận lợi lựa chọn nộp hồ sơ TTHC phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc. Tổ chức thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm hiệu quả, thông suốt, tránh xảy ra ách tắc cục bộ, hoàn thành mục tiêu 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp

tỉnh trong năm 2025. Hoàn thành việc chuyển dịch dữ liệu từ các Hệ thống thông tin của các tỉnh trước sáp nhập sang Hệ thống thông tin hợp nhất, dùng chung sau sáp nhập để phục vụ việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; rà soát, bố trí đủ kinh phí, nhân lực, bảo đảm các điều kiện về trang thiết bị và hạ tầng mạng tại cấp xã phù hợp với quy mô, số lượng giao dịch thực tế, trong đó trước mắt các xã có số lượng giao dịch trung bình dưới 20 hồ sơ/ngày không bắt buộc phải trang bị máy lấy số, màn hình hiển thị, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí, tạo tiền đề để vận hành đồng bộ, hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

TIẾP TỤC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Ngày 21 tháng 5 năm 2025, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 156-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Đây là định hướng quan trọng, khẳng định quyết tâm của Đảng ta trong việc phát huy sức mạnh văn hóa - con người, coi đó là nền tảng tinh thần vững chắc, động lực nội sinh quan trọng cho sự phát triển nhanh, bền vững đất nước.

Thực hiện chủ trương này, Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành kế hoạch triển khai với nhiều nội dung cụ thể, thiết thực, gắn liền với thực tiễn Thành phố.

Văn hóa - sức mạnh nội sinh to lớn

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, cạnh tranh gay gắt và tác động của cách mạng công nghiệp 4.0, việc xây dựng, phát triển văn hóa và con người càng trở nên cấp thiết. Kết luận số 156-KL/TW nhấn mạnh yêu cầu tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động, coi văn hóa vừa là mục tiêu, vừa là động lực của phát triển.

Theo đó, nhiệm vụ quan trọng đặt ra là tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, từ gia đình, nhà trường, cộng đồng đến cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.

Những nhiệm vụ trọng tâm xây dựng và phát triển văn hóa, con người Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới

Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh xác định các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để cụ thể hóa thực hiện Kết luận số 156-KL/TW trong toàn Đảng bộ.

- Quán triệt và triển khai hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW, Kết luận số 76-KL/TW và Kết luận số 156-KL/TW, đưa văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, lan tỏa hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ mới. Xác định phát triển văn hóa vì hạnh phúc của con người, con người là chủ thể, nguồn lực, động lực quan trọng của sự phát triển; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong phát triển văn hóa, con người gắn với xây dựng, phát triển Thành phố và đất nước nhanh, bền vững.

- Phát huy văn hóa trong chính trị và trong Đảng, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, xây dựng phong cách ứng xử văn minh, liêm chính, nhất là người đứng đầu.

- Xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, văn hóa học đường, nâng cao năng lực thẩm mỹ và giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống tốt đẹp cho thế hệ trẻ.

- Phát triển văn học, nghệ thuật và công nghiệp văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân, chú trọng đầu tư thiết chế văn hóa, bảo tồn di sản, phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống.

- Phát triển toàn diện, đồng bộ, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa; tạo cơ chế, điều kiện thuận lợi cho văn học, nghệ thuật phát triển mạnh mẽ, đa dạng, có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao, sức lan tỏa rộng rãi, phản ánh sức mạnh thời đại và thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, đất nước, tôn vinh, biểu dương, ca ngợi những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của Nhân dân Thành phố anh hùng.

- Phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa, gắn các chỉ tiêu, nhiệm vụ văn hóa - con người với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách, huy động nguồn lực cho phát triển văn hóa, phân bổ chi cho văn hóa đạt tối thiểu 2% tổng chi ngân sách, thúc đẩy chuyển đổi số và xây dựng môi trường văn hóa số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, cổ vũ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên, góp phần xây dựng thành phố Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

- Đẩy mạnh thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với Cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và xây dựng “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”.

Trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và người dân

Việc triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan lãnh đạo, quản lý, mà còn là trách nhiệm của toàn xã hội. Mỗi cán bộ, đảng viên cần gương mẫu trong rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống; mỗi người dân cần tích cực tham gia xây dựng môi trường văn hóa từ gia đình đến cộng đồng.

Cùng với sự đồng thuận, hưởng ứng của Nhân dân, với quyết tâm chính trị cao của cả hệ thống chính trị, tin tưởng rằng văn hóa sẽ thực sự trở thành sức mạnh nội sinh to lớn, tạo nền tảng vững chắc để đất nước phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

(Nguồn: Phòng Văn hóa - Văn nghệ - Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG GÓP PHẦN BỒI ĐÁP NIỀM TIN, BỒI DƯỠNG BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ, HÌNH THÀNH TINH THẦN TRÁCH NHIỆM, LÒNG YÊU NƯỚC TRONG SINH VIÊN THÀNH PHỐ

Công tác chính trị tư tưởng là một nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, có ý nghĩa định hướng, dẫn dắt, tạo nên sự thống nhất về nhận thức, ý chí và hành động trong toàn hệ thống chính trị. Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo, công tác chính trị tư tưởng góp phần bồi đắp niềm tin, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị và xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, an toàn, lành mạnh.

Thời gian qua, các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị tư tưởng tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, thái độ, hành động của cán bộ, giảng viên và sinh viên. Đội ngũ cán bộ, giảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, gắn bó với nghề, tinh thần trách nhiệm cao; sinh viên có nhận thức chính trị đúng đắn, tích cực học tập, rèn luyện, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần xây dựng môi trường học đường văn hóa, kỷ cương, nhân văn.

Trong năm 2025, công tác tuyên truyền, học tập nghị quyết của Đảng, nghiên cứu lý luận, định hướng tư tưởng được thực hiện nghiêm túc, nhiều trường đã gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Các trường nỗ lực trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào giảng dạy các môn lý luận chính trị, điển hình như Hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS) hay các video bài giảng điện tử đã giúp lan tỏa nhận thức chính trị đến đông đảo sinh viên. Nhiều hoạt động thiết thực, sáng tạo trong giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng và lòng yêu nước đã được triển khai; nhiều mô hình, phong trào tiêu biểu cần được nhân rộng như: Không gian Văn hóa Hồ Chí Minh - trở thành điểm nhấn trong giáo dục truyền thống, giúp sinh viên thấm nhuần giá trị nhân văn, đạo đức, trí tuệ của Chủ tịch Hồ Chí Minh; cuộc thi Olympic Tư tưởng Hồ Chí Minh; diễn đàn Lý luận trẻ; chuỗi truyền thông “Dưới cờ Tổ quốc”; Hội nghị “Người cộng sản trẻ trong kỷ nguyên mới”... đã tạo môi trường để sinh viên được thảo luận, thể hiện chính kiến, rèn luyện bản lĩnh chính trị. Các phong trào xã hội như: Chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh, Xuân tình nguyện, Kết nối biên cương, Hành trình mùa xuân đưa sinh viên về quê ăn Tết... đã thể hiện truyền thống nhân ái, nghĩa tình, gắn lý tưởng cách mạng với hành động thực tế, qua đó, góp phần giáo dục đạo đức, nhân cách, hình thành tinh thần trách nhiệm, lòng yêu nước trong sinh viên Thành phố.

Bên cạnh những kết quả đáng khích lệ, vẫn còn một số vấn đề cần quan tâm như: Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng trong đội ngũ cán bộ giảng viên, sinh viên ở một vài nơi còn thiếu nhạy bén, phản ứng chậm; công tác phối hợp giữa tổ chức Đảng và đoàn thể chưa thật sự nhịp nhàng, chặt chẽ. Một bộ phận nhỏ sinh viên, thậm chí giảng

viên trẻ còn thờ ơ với các vấn đề chính trị - xã hội, có tư tưởng, nhận thức chính trị chưa thật chín chắn, kiên định, thiếu cảnh giác trước thông tin sai, xấu độc trên không gian mạng, chưa tích cực tham gia hoạt động cộng đồng. Nguy cơ của các cuộc “cách mạng màu” đã và đang diễn ra tại nhiều nơi trên thế giới, dù chưa có những biểu hiện cụ thể, song thanh niên, học sinh, sinh viên vẫn là đối tượng mà các thế lực thù địch phản động nhắm tới nhằm mua chuộc, lôi kéo, kích động, dẫn tới có thể làm sai chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước. Đây là vấn đề đáng quan tâm, lo ngại và cần có giải pháp chủ động phòng ngừa, xử lý kịp thời.

Thực hiện chủ trương nhất quán của Đảng, Nhà nước trong thực hiện xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gần tri thức, đạo đức, bản lĩnh chính trị với tinh thần công hiến được cụ thể hóa qua tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển giáo dục và đào tạo, các trường đại học, cao đẳng cần tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị tư tưởng:

Thứ nhất, tăng cường vai trò của đảng ủy nhà trường trong lãnh đạo, định hướng tư tưởng; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của các cấp ủy đảng tới toàn thể đội ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ hai, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác chính trị tư tưởng; xây dựng đội ngũ giảng viên nhất là giảng viên lý luận chính trị có đạo đức, tác phong chuẩn mực, là tấm gương cho sinh viên. Xây dựng và triển khai nghiêm túc, hiệu quả chuẩn mực đạo đức công vụ, đạo đức cách mạng, quy tắc ứng xử gắn với thi đua liên chính trong giảng dạy, nghiên cứu, học tập của cán bộ, giảng viên và sinh viên phù hợp với điều kiện thực tế, đặc thù của cơ sở giáo dục đại học. Nhất là giảng viên trẻ cần được định hướng tư tưởng sớm, tránh lệch chuẩn trong quan điểm, phát ngôn, sử dụng mạng xã hội.

Thứ ba, giữ vững ổn định tình hình chính trị, tư tưởng của đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên ở các trường; quan tâm nắm bắt, dự báo tình hình dư luận; chủ động đối thoại, mở các diễn đàn, tọa đàm để lắng nghe ý kiến, giúp sinh viên hiểu rõ các vấn đề chính trị, xã hội, giải quyết kịp thời những tâm tư, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của cán bộ, giảng viên và sinh viên.

Thứ tư, chủ động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái; theo dõi và kiểm soát thông tin sai lệch, thông tin xấu độc; xây dựng lực lượng nòng cốt trong sinh viên, giảng viên trẻ tích cực đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

Thứ năm, đẩy mạnh chuyển đổi số, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, giáo dục, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và nền tảng học tập trực tuyến (như infographic, video ngắn về tư tưởng đạo đức, gương người tốt, việc tốt...) để tăng tính hấp dẫn, thực tế lan

tỏa các vấn đề thời sự, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, trách nhiệm xã hội khuyến khích sinh viên tranh luận, phản biện lành mạnh trên nền tảng học thuật để sinh viên hiểu đúng các vấn đề chính trị. Tiếp tục số hóa các tài liệu, học liệu phục vụ học tập lý luận chính trị, xây dựng cơ sở dữ liệu mở về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Thứ sáu, phát huy vai trò của Đoàn thanh viên, Hội sinh viên trong tổ chức các phong trào, các hoạt động kết nối, để sinh viên hiểu rõ giá trị của “phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân”; quan tâm khuyến khích sinh viên tham gia các hoạt động xã hội có định hướng chính trị tích cực; đẩy mạnh các phong trào “mỗi thầy cô là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Sinh viên 5 tốt”, “Giảng viên 3 trách nhiệm”; tổ chức các hoạt động tình nguyện, đền ơn đáp nghĩa... kết hợp giáo dục chính trị với giáo dục kỹ năng sống, đạo đức nghề nghiệp để rèn luyện đạo đức và tinh thần vì cộng đồng, góp phần bồi đắp tinh thần yêu nước, tự hào tự tôn dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội, khát vọng cống hiến cho sự phát triển của đất nước, Thành phố.

Thứ bảy, tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành, trường và chính quyền địa phương trong giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên. Mỗi trường cần phát huy vai trò trung tâm văn hóa - giáo dục tại địa bàn, kết nối với cộng đồng, lan tỏa giá trị tích cực ra xã hội.

(Nguồn: Phòng Khoa giáo – Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

QUỐC PHÒNG - AN NINH

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO ĐẢM AN NINH NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA

Ngày 13/10/2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết 328/NQ-CP Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nghị quyết yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh năng lượng. Hoàn thiện thể chế, chính sách để trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng. Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng. Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải; thiết lập các biện pháp quản trị và ứng phó với rủi ro. Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng. Tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng. Tăng cường hợp tác quốc tế, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững ngành năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Về giải pháp hoàn thiện thể chế, chính sách để trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng, chú ý các nội dung sau:

Hoàn thiện và tổ chức triển khai hiệu quả pháp luật về điện lực, dầu khí, địa chất và khoáng sản, năng lượng nguyên tử, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế trong quy hoạch, cấp phép, huy động vốn,... cho các dự án về năng lượng; có cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội để thu hút và triển khai các dự án năng lượng quan trọng, cấp bách của quốc gia; trong năm 2025, phải hoàn thành việc tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế cản trở sự phát triển của ngành năng lượng.

Hoàn thiện chính sách tài chính theo hướng huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài vào các dự án trong lĩnh vực năng lượng theo hình thức nhà đầu tư độc lập hoặc đối tác công tư (PPP). Đổi mới chính sách tín dụng theo hướng linh hoạt, hiệu quả, ưu tiên bố trí vốn tín dụng cho lĩnh vực năng lượng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp năng lượng tiếp cận các nguồn vốn; có nguồn vốn, gói tín dụng ưu đãi cho các doanh nghiệp có dự án năng lượng xanh,

sạch, công nghệ mới, doanh nghiệp đầu tư vào hệ thống dự trữ năng lượng, nghiên cứu, phát triển và sản xuất thiết bị năng lượng trong nước. Hoàn thiện chính sách thuế để khuyến khích sản xuất, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, các trang thiết bị sản xuất trong nước. Nhà nước có cơ chế hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các dự án năng lượng phi lợi nhuận, thân thiện môi trường.

Xây dựng khung chính sách đủ mạnh để khuyến khích các hộ sử dụng điện lớn xây dựng hệ thống thu hồi năng lượng để sản xuất điện; có cơ chế, chính sách ưu đãi hợp lý để phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ năng lượng; xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển mạnh các hệ thống xử lý rác có thu hồi năng lượng; thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ carbon thấp, trung hòa carbon. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Khẩn trương ban hành, công khai danh mục các dự án năng lượng; thực hiện có chọn lọc cơ chế đấu thầu cạnh tranh kết hợp với giao thực hiện các dự án năng lượng có quy mô lớn, đầu tư tại khu vực nhạy cảm về an ninh, quốc phòng. Kiểm soát hiệu quả việc ký kết hợp đồng mua bán điện trực tiếp (PPA). Hoàn thiện cơ chế phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, nhất là trong đầu tư, mua sắm, đấu thầu, triển khai các dự án năng lượng, nhất là các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển năng lượng, đặc biệt trong ngành điện, bảo đảm tính ổn định, đồng bộ, gắn kết với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các ngành khác; quy hoạch năng lượng có tính mở, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm phục vụ phát triển, phân phối hài hòa cho các ngành, lĩnh vực, vùng miền (công nghiệp, nông nghiệp, chuyển đổi số, quốc phòng, an ninh, đô thị, nông thôn, vùng sâu, vùng xa...). Xác định rõ trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong tổ chức triển khai thực hiện các quy hoạch phát triển năng lượng, đặc biệt là Quy hoạch điện VIII điều chỉnh; trong trường hợp cần thiết, kịp thời rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế. Trường hợp việc lập, thẩm định các dự án năng lượng quan trọng, cấp bách của quốc gia có nội dung khác với quy hoạch có liên quan thì không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch; sau khi dự án được phê duyệt, các quy hoạch có liên quan phải được kịp thời rà soát, điều chỉnh, cập nhật và công bố.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về phát triển thị trường năng lượng đồng bộ, thống nhất, liên thông giữa các phân ngành điện, than, dầu khí và năng lượng tái tạo, kết nối với thị trường khu vực và thế giới. Xây dựng giá năng lượng minh bạch do thị trường quyết định, có sự quản lý của Nhà nước, không thực hiện bù chéo; Nhà nước điều tiết hợp lý thông qua các công cụ thị trường và thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội. Cải cách triệt để các thủ tục hành chính, cắt giảm 30 - 50% thời gian thực hiện, chi phí tuân thủ và điều kiện kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi trong đầu tư, kinh doanh, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

**KỶ NIỆM 81 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN
VIỆT NAM (22/12/1944-22/12/2025) VÀ 36 NĂM NGÀY HỘI QUỐC
PHÒNG TOÀN DÂN (22/12/1989-22/12/2025)**

Trải qua 81 năm xây dựng, chiến thắng và trưởng thành vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn là biểu tượng sáng ngời về ý chí và sức mạnh quật cường của dân tộc; giữ vững phẩm chất và truyền thống cách mạng, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó, xứng đáng với lời khen ngợi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”*.

Ngày 22/12/1944, ngày thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân – Đội quân chủ lực đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam được lấy làm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam. Lịch sử chiến đấu, xây dựng và trưởng thành của quân đội ta gắn liền với lịch sử đấu tranh anh dũng của dân tộc. Một đội quân được Đảng và Bác Hồ rèn luyện, đã từng là những đội tự vệ đồ trong cao trào Xô Viết-Nghệ Tĩnh, đội du kích Bắc Sơn, Nam Kỳ, Ba Tơ, Cao Bắc Lạng, Cứu quốc quân đến Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân. Từ 34 chiến sĩ, được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện, được nhân dân nuôi dưỡng, ủng hộ và giúp đỡ, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân-tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam đã phát triển không ngừng; chưa đầy một năm sau khi thành lập đã cùng toàn dân làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 vĩ đại, giành độc lập dân tộc.

Trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, giành độc lập, mỗi quan hệ đoàn kết quân dân thực sự là nguồn sức mạnh vô địch của Quân đội nhân dân Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, được nhân dân nuôi dưỡng đùm bọc, sát cánh chiến đấu, luôn thể hiện rõ vai trò là lực lượng nòng cốt trong đấu tranh vũ trang cách mạng, chiến đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Một đội quân lớp lớp cán bộ, chiến sĩ đã nối tiếp nhau bao thế hệ cầm súng chiến đấu, cùng toàn dân đánh thắng mọi kẻ thù xâm lược hung bạo, giành lại độc lập thống nhất và bảo vệ vững chắc bờ cõi thiêng liêng của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và làm tròn nghĩa vụ quốc tế vẻ vang đối với cách mạng hai nước Lào và Campuchia anh em.

Trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Quân đội nhân dân vẫn luôn là lực lượng chính trị trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân, được nhân dân thương yêu, mến phục. Cùng với nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, Quân đội nhân dân luôn hoàn thành tốt chức năng của “đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất”. Hình ảnh cán bộ, chiến sĩ quân đội có mặt ở những nơi nguy hiểm nhất, dấn mình trong mưa bão để cứu giúp nhân dân, ứng phó với thiên tai, bão lũ,

bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân. Trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid-19 hình ảnh anh Bộ đội Cụ Hồ lại xuất hiện ở các khu tập trung cách ly, ở bệnh viện dã chiến, trực chốt, các chiến sĩ bộ đội hóa học không quản ngại hiểm nguy trong khu vực ô nhiễm để xử lý sự cố môi trường... làm ngời sáng thêm bản chất, truyền thống tốt đẹp của Bộ đội Cụ Hồ-bộ đội của dân, được nhân dân tin yêu, quý mến. Các đơn vị quân đội rất tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới; tổ chức tốt các đợt hành quân dã ngoại kết hợp làm công tác dân vận; tuyên truyền, vận động nhân dân đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chia rẽ quan hệ đoàn kết gắn bó quân dân của các thế lực thù địch.

Cùng với sự ra đời, trưởng thành và lớn mạnh của Quân đội Nhân dân Việt Nam, lực lượng vũ trang Thành phố Hồ Chí Minh đã trải qua 80 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, đã khẳng định bản lĩnh kiên cường, ý chí bất khuất, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; luôn xứng đáng với truyền thống “Trung thành - Tự lực - Đoàn kết - Sáng tạo - Quyết thắng” của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam anh hùng. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, lực lượng vũ trang Thành phố đã lập nên nhiều chiến công hiển hách, góp phần cùng quân và dân cả nước làm nên thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử mùa Xuân năm 1975, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, xây dựng và phát triển Thành phố mang tên Bác. Lực lượng vũ trang Thành phố 03 lần vinh dự được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ghi nhận và trao tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân vì những đóng góp to lớn trong đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

Thành phố Hồ Chí Minh mới, sau sáp nhập tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng cả nước đang bước vào *“Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”*. Thành phố Hồ Chí Minh mới *đánh dấu bước ngoặt chưa từng có trong lịch sử phát triển đô thị Việt Nam*, tiếp tục là đầu tàu kinh tế của khu vực Nam Bộ và cả nước, *không gian phát triển năng động bậc nhất cả nước, với tầm nhìn mới là “siêu đô thị quốc tế” của Đông Nam Á về quy mô, về kinh tế - xã hội*. Với vị trí địa lý và đặc điểm trên, cho thấy Thành phố có vị trí đặc biệt về an ninh – quốc phòng, địa bàn mà các thế lực thù địch, số đối tượng chống đối, cơ hội chính trị trong và ngoài nước tập trung chống quá, thực hiện âm mưu *“diễn biến hòa bình”*, bạo loạn, lật đổ; tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm công nghệ cao,...dự báo hoạt động sẽ ngày càng tinh vi, đa dạng. Do đó, trong thời gian tới, Lực lượng vũ trang Nhân dân Thành phố cần tập trung tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường quốc phòng - an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh quốc gia; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố.

Kỷ niệm 36 năm Ngày hội quốc phòng toàn dân, 81 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam là dịp để chúng ta nhìn lại chặng đường đấu tranh giải phóng dân tộc và công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc của quân và dân ta. Qua đó khơi dậy niềm tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, ý chí quật cường, ý thức tự lực, tự cường vượt qua mọi khó khăn, thử thách, ra sức xây dựng nền Quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới của cách mạng. Những chiến công oanh liệt mà Quân đội nhân dân Việt Nam giành được là biểu tượng sáng ngời về sức mạnh vô địch của mối quan hệ đoàn kết quân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đó cũng là bài học kinh nghiệm sâu sắc cần được phát huy trong sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

(Nguồn: Phòng Thông tin – Tổng hợp – Dự luận xã hội,

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

CHUYÊN ĐỀ “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH”

THIẾU TÁ SO THANH TUẤN: TẤM GƯƠNG SÁNG VỀ TINH THẦN "HỌC ĐỂ LÀM VIỆC, LÀM NGƯỜI, LÀM CÁN BỘ"

Tinh thần “học để làm việc, làm người, làm cán bộ” Chủ tịch Hồ Chí Minh từng dạy đã trở thành kim chỉ nam xuyên suốt cho hành trình phấn đấu không ngơi nghỉ của đồng chí So Thanh Tuấn. Có lẽ, điều đáng quý nhất ở Thiếu tá So Thanh Tuấn, Trợ lý Ban Tổ chức Phòng Chính trị, Bộ Tư lệnh Thành phố chính là sự chủ động, cầu thị, ham học hỏi. Đồng chí luôn xác định rõ, muốn làm tốt công việc, trước hết phải rèn luyện thái độ học tập đúng đắn – Học ở trường, học từ sách vở, từ đồng chí, đồng đội, học ở từng cuộc họp, từng nội dung chỉ đạo, từng văn bản được triển khai;...

Là một cán bộ chính trị, công tác tại Phòng Chính trị - nơi đòi hỏi khả năng bao quát, sự linh hoạt và chuẩn mực cao trong tham mưu, xử lý văn bản, đồng chí đã vận dụng các kiến thức từ việc học ở trường kết hợp với thực tiễn công tác để tổng hợp thành hệ thống phục vụ tốt cho công việc chuyên môn.

Trong suốt quá trình công tác, đồng chí luôn phát huy tốt vai trò tham mưu của mình; đặc biệt những nhiệm vụ quan trọng, mới, khó hoặc cần xử lý gấp, đồng chí đều chủ động, chịu khó nhận nhiệm vụ, nghiên cứu, triển khai thực hiện hiệu quả.

Ở Thiếu tá So Thanh Tuấn, người ta bắt gặp một mẫu hình cán bộ tiêu biểu: Giản dị nhưng chuẩn mực, khiêm tốn nhưng không ngừng vươn lên, vững vàng trong tư tưởng và linh hoạt trong hành động. Mọi thành quả đồng chí đạt được không chỉ đến từ sự kiên trì học tập, rèn luyện, mà còn từ một tinh thần không khuất phục trước khó khăn, luôn hướng về mục tiêu lý tưởng của Đảng và tinh thần phục vụ nhân dân.

Thiếu tá So Thanh Tuấn nhiều năm liền là Chiến sĩ thi đua cơ sở, được tặng thưởng nhiều Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng vì có thành tích trong công tác, góp phần xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng... Bằng khen về tấm gương tiêu biểu trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc Việt Nam của Bộ trưởng Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc. Đồng chí cũng được tặng Bằng khen có thành tích trong phòng, chống dịch COVID-19; Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh vì có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2025 và nhiều giấy khen khác của Bộ Tư lệnh Thành phố...

*(Nguồn: Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng,
Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)*

KHỞI NGHĨA NAM KỲ

VÀ BÀI HỌC VỀ CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN

Cách đây tròn 85 năm, cùng với Khởi nghĩa Bắc Sơn (tháng 9 năm 1940), Binh biến Đô Lương (tháng 01 năm 1941), Khởi nghĩa Nam kỳ đã làm rung chuyển hệ thống chính quyền thống trị của đế quốc Pháp và bọn phong kiến tay sai, làm tan rã bộ máy cai trị của địch ở một số vùng nông thôn, đã để lại những kinh nghiệm quý báu, đồng thời tạo nên những tiền đề vật chất quan trọng để Đảng ta không ngừng lớn mạnh và nhờ đó đã lãnh đạo Nhân dân ta giành lấy thắng lợi rực rỡ trong tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945. Tinh thần của cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ là tinh thần quật khởi của dân tộc, tinh thần “vì nước, vì dân”, tinh thần cách mạng sẵn sàng chiến đấu chống đế quốc phong kiến, chống tay sai, không sợ hy sinh, vì độc lập tự do của Tổ quốc.

Tháng 9 năm 1939, Chiến tranh thế giới lần thứ II bùng nổ. Tháng 6 năm 1940, Pháp đầu hàng phát xít Đức. Lợi dụng cơ hội này, cuối tháng 9 năm 1940, phát xít Nhật kéo quân vào Đông Dương, từ đây Nhân dân ta lâm vào tình thế “một cổ hai tròng”. Tháng 11 năm 1940, bọn quân phiệt Thái Lan theo lệnh phát xít Nhật tiến đánh Campuchia. Thực dân Pháp bắt lính Nam Bộ ra trận làm bia đỡ đạn cho chúng. Căm thù thực dân Pháp và được cổ vũ bởi tiếng súng khởi nghĩa Bắc Sơn, Nhân dân Nam Bộ sục sôi tranh đấu. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ sáu (khóa I) từ ngày 6 đến ngày 8 tháng 11 năm 1939 tại Bà Điểm (Hóc Môn, Gia Định) nhận định: Nhật sẽ xâm chiếm Đông Dương và Pháp sẽ đầu hàng Nhật, cách mạng Đông Dương sẽ bùng nổ; do vậy, phải đoàn kết thực hiện bằng được nhiệm vụ chính cốt là đánh đổ đế quốc, giải phóng dân tộc; chủ trương thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp, giai cấp, dân tộc và các cá nhân yêu nước.

Tinh thần Nghị quyết đã sớm đi vào đảng viên, quần chúng. Phong trào cách mạng ở Nam Kỳ ngày càng phát triển mạnh mẽ, liên tiếp diễn ra nhiều cuộc mít tinh, biểu tình, đấu tranh. Đặc biệt là các cuộc đấu tranh chống bắt lính diễn ra mạnh mẽ kể từ khi thực dân Pháp bắt thêm lính Việt Nam đem sang chiến trường biên giới Ai Lao (Lào) - Cao Miên (Campuchia) để chống Xiêm (Thái Lan). Khí thế chiến đấu diễn ra hầu khắp Nam Kỳ, đặc biệt là ở Mỹ Tho, Vĩnh Long, Long Xuyên, Chợ Lớn, Gia Định, Tân An, Vũng Tàu, Trà Vinh...

Từ tháng 7 đến tháng 10 năm 1940, Đảng bộ Nam Kỳ liên tiếp tổ chức nhiều cuộc họp để bàn chủ trương và gấp rút lãnh đạo Nhân dân chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang; chủ trương thành lập Ban Chỉ huy và Ban Quân sự các cấp; xác định hình thức chính quyền, quốc kỳ, khẩu hiệu; vạch các chính sách đối với Nhân dân...

Đến giữa tháng 11 năm 1940, trước tinh thần đấu tranh của quần chúng, đặc biệt là tinh thần phản chiến của binh lính Việt Nam trong quân đội Pháp, Xứ ủy Nam

Kỳ quyết định phát động toàn Nam Kỳ nổi dậy đánh đổ chính quyền thuộc địa, giành chính quyền về tay Nhân dân. Chỉ trong một thời gian ngắn kể từ khi Thường vụ Xứ ủy ra Đề cương chuẩn bị bạo động, công tác chuẩn bị khởi nghĩa được triển khai rất khẩn trương; các tổ chức phản đế xuất hiện nhiều nơi, nhất là ở vùng nông thôn. Mít tinh, biểu tình liên tiếp nổ ra. Nhiều nơi địch đến đánh phá, Nhân dân nổi trống mõ, uy hiếp địch, bảo vệ cán bộ. Các đội tự vệ, du kích phát triển ngay trong những xí nghiệp lớn ở Sài Gòn như Ba Son, nhà máy đèn Chợ Quán, trường Bách Nghệ... Ở nông thôn, phần lớn các xã đều có từ một tiểu đội đến một trung đội du kích. Các cơ sở sản xuất vũ khí làm việc suốt ngày đêm. Nhân dân quyên góp kim khí để đúc đạn; xuất hiện những cơ sở làm bom, lựu đạn xi măng, súng thô sơ ở Mốp Xanh (Tân An), Bà U (Mỹ Tho), chùa Hòa Thượng Đồng (Rạch Giá)... Phong trào chống chiến tranh, chống bắt lính với khẩu hiệu “không một đồng xu, không một người lính cho đế quốc chiến tranh” ngày càng lan rộng. Công tác binh vận được tổ chức ráo riết, phần lớn trong số 15.000 binh lính người Việt trong quân đội Pháp đóng ở Sài Gòn sẵn sàng phối hợp nổi dậy.

Khởi nghĩa bùng nổ đồng loạt tại hầu hết các tỉnh Nam Kỳ với tinh thần quyết liệt, mạnh nhất là ở Gia Định, Chợ Lớn, Mỹ Tho, Vĩnh Long... Lực lượng vũ trang và quần chúng đã nổi dậy tiến công địch ở các xã, tập kích nhiều đồn bót, tiến đánh một số quận lỵ, phá hỏng nhiều cầu, đường... Tại một số xã, quận, chính quyền địch hoang mang, tan rã, chính quyền cách mạng được thành lập. Lần đầu tiên cờ đỏ sao vàng xuất hiện ở những nơi đã thành lập chính quyền cách mạng và trong nhiều cuộc biểu tình. Bọn phản cách mạng bị xét xử. Ruộng, thóc của địa chủ phản động được chia cho dân cày nghèo.

Diễn ra trong một thời gian ngắn nhưng khởi nghĩa Nam Kỳ là cuộc khởi nghĩa vũ trang có phạm vi rộng nhất và mức độ quyết liệt nhất kể từ khi thực dân Pháp xâm chiếm lục tỉnh Nam Kỳ năm 1867 đến thời điểm đó. Tuy chưa thành công nhưng khởi nghĩa Nam Kỳ có ý nghĩa lịch sử sâu sắc đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước của Nhân dân ta.

Khởi nghĩa Nam Kỳ là thực tiễn sinh động về phong trào đấu tranh cách mạng của Nhân dân và để lại nhiều bài học quý báu, trong đó bài học về việc giữ vững sự gắn bó máu thịt giữa Đảng và quần chúng; không ngừng xây dựng lực lượng cách mạng trong quần chúng; khơi dậy và nhân lên sức mạnh vĩ đại từ sự đồng tâm, hiệp lực của quần chúng.

Tiếp nối truyền thống yêu nước, kế thừa những bài học kinh nghiệm lịch sử, Đảng bộ, quân dân Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định đã phát huy hào khí Nam Bộ “Thành đồng Tổ quốc”; chung sức đồng lòng, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, gian khổ, hy sinh, “cùng cả nước” làm nên những thắng lợi to lớn trong cuộc trường kỳ kháng chiến chống thực dân, đế quốc; góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

50 năm qua, đặc biệt là 40 năm thực hiện công cuộc Đổi mới, Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều thành tựu vô cùng to lớn, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, ý chí vươn lên, quyết tâm khắc phục những tồn tại, yếu kém, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, cùng sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, Thành phố đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực; hoàn thành cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2020 - 2025, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các Nghị quyết của Trung ương; giữ vững vai trò đầu tàu, trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước, góp phần quan trọng cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, mà trong đó, vai trò của công tác vận động Nhân dân có ý nghĩa vô cùng to lớn.

Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 có nêu: ***“Công tác dân vận được tăng cường, góp phần thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” và công tác dân vận chính quyền chuyển biến tích cực, với nhiều mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả. Đẩy mạnh đối thoại trực tiếp giữa chính quyền với Nhân dân, lắng nghe ý kiến, kịp thời giải quyết những bức xúc, kiến nghị chính đáng của người dân; tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng”***. Qua đó cho thấy, công tác vận động Nhân dân từng bước đi vào chiều sâu, thiết thực và cụ thể; làm cho Nhân dân thấy được lợi ích của mình và sự đóng góp của mình vào sự phát triển chung của Thành phố Hồ Chí Minh.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”. Thấm nhuần lời dạy của Bác, để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, trong thời gian tới công tác vận động Nhân dân cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Phát huy hệ thống Mặt trận Tổ quốc Thành phố cùng các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; vận động, tập hợp Nhân dân, tăng cường sự đồng thuận, thắt chặt mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

- Kịp thời nắm tình hình nhân dân, phát huy dân chủ, tích cực vận động Nhân dân Thành phố tham gia các phong trào, các cuộc vận động, thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của thành phố.

- Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động,

cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” gắn với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Lãnh đạo chuyển biến mạnh mẽ công tác dân vận chính quyền. Phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng hệ thống chính trị và xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật; tăng cường công tác tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân, tổ chức thực hiện sâu rộng, hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”; thực hiện có hiệu quả quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về Quy chế dân chủ cơ sở.

Kỷ niệm 85 năm ngày Khởi nghĩa Nam Kỳ, chúng ta càng thấm nhuần bài học về công tác vận động Nhân dân, càng khẳng định hơn nữa vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân trong các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng bộ, chính quyền Thành phố, lấy hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo tính hiệu quả của hệ thống chính trị; ra sức phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, nghĩa tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tiên phong vì cả nước, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

(Nguồn: Phòng Thông tin - Tổng hợp - Dự luận xã hội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

MỘT SỐ KẾT QUẢ TRONG CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC LIÊN HIỆP VƯƠNG QUỐC ANH VÀ BẮC IRELAND CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM VÀ ĐOÀN ĐẠI BIỂU CẤP CAO VIỆT NAM

Từ ngày 28 - 30/10/2025, nhận lời mời của Thủ tướng Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland Keir Starmer, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm chính thức Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland.

Chuyến thăm là một trong những hoạt động đối ngoại quan trọng của Việt Nam trong năm 2025, giúp khẳng định tầm vóc của quan hệ Việt Nam - Anh trong tổng thể chính sách đối ngoại của mỗi nước, đặc biệt trong bối cảnh thế giới đầy biến động và thách thức hiện nay.

Trong chuyến thăm, Tổng Bí thư Tô Lâm và Đoàn đại biểu Việt Nam đã có nhiều hoạt động quan trọng, nổi bật là các cuộc hội đàm với Thủ tướng Anh Keir Starmer, hội kiến và dự chiêu đãi do Phó Thủ tướng Anh David Lammy chủ trì, các cuộc hội kiến với đại diện Hoàng gia Anh, Thượng viện, Hạ viện Anh, các chính đảng lớn tại Anh. Tổng Bí thư đã có bài phát biểu chính sách quan trọng tại Đại học Oxford, gặp gỡ, trao đổi với đại diện giới kinh doanh, các tập đoàn hàng đầu tại Anh, các chuyên gia, học giả về khoa học - công nghệ, gặp gỡ đại diện cộng đồng và Đại sứ quán Việt Nam tại Anh. Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp, đạt được nhiều kết quả hiệu quả, thực chất.

Trước hết, dấu ấn nổi bật của chuyến thăm là việc Việt Nam và Anh nhất trí thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, cấp quan hệ cao nhất trong hệ thống các khuôn khổ đối tác của Việt Nam. Trong Tuyên bố chung về xác lập tầm mức quan hệ mới, cũng như trong trao đổi, Tổng Bí thư Tô Lâm và các nhà lãnh đạo Anh đã thống nhất các biện pháp chiến lược, xác định các trụ cột hợp tác tương xứng với tầm mức mới của quan hệ song phương đó là: tăng cường hợp tác chính trị, ngoại giao, quốc phòng và an ninh; tăng cường hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, tài chính; tăng cường hợp tác khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, y tế; hợp tác về môi trường, năng lượng và chuyển đổi xanh; tăng cường hợp tác giáo dục, văn hóa, thể thao, du lịch, giao lưu nhân dân, các quyền bình đẳng; hợp tác trong các vấn đề quốc tế và khu vực.

Thứ hai, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hai bên đã nhất trí, ký kết nhiều thỏa thuận hợp tác quan trọng, với nhiều nội dung thực chất, cụ thể, trong nhiều lĩnh vực mới, có ý nghĩa đối với sự phát triển của hai nước, nhất là về hợp tác giữa các doanh nghiệp, tập đoàn lớn, cơ sở giáo dục giữa hai nước, cũng như giữa các cơ quan, thành phố lớn của mỗi bên. Một số doanh nghiệp và cơ sở nghiên cứu của Việt

Nam đã bắt đầu hợp tác nghiên cứu với các trường đại học và tổ chức của Anh, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao và giáo dục - đào tạo.

Thứ ba, trong trao đổi, các nhà lãnh đạo, đối tác Anh bày tỏ ấn tượng về những thành tựu to lớn của Việt Nam trên tất cả các mặt, thể hiện coi trọng vị thế và vai trò của Việt Nam tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương cũng như về nhiều vấn đề được cộng đồng quốc tế quan tâm. Bài phát biểu chính sách tại Đại học Oxford của Tổng Bí thư Tô Lâm được giới nghiên cứu chính sách Anh đặc biệt quan tâm và đánh giá cao, xem đây là một đóng góp quan trọng để làm rõ đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển của Việt Nam.

Bên cạnh đó, các đối tác Anh bày tỏ sẵn sàng sớm triển khai các nội dung đã được nhất trí trong Tuyên bố chung về việc nâng cấp quan hệ Việt Nam - Anh lên Đối tác chiến lược toàn diện như: chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, tri thức, chuyên môn trong các lĩnh vực đa dạng, từ tài chính, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, tới y tế, tài chính xanh, năng lượng sạch, giảm thiểu rủi ro thiên tai.

Thứ tư, chuyến thăm góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam tại châu Âu và tại các diễn đàn, cơ chế đa phương ở châu Âu, đồng thời đóng góp tích cực vào việc thúc đẩy vai trò của ASEAN, cũng như quan hệ ASEAN - châu Âu. Qua đó, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được củng cố, tạo cơ sở để tăng cường hơn nữa quan hệ với các đối tác trong thời gian tới.

Thứ năm, chuyến thăm cũng góp phần thúc đẩy tình cảm gắn bó giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân Anh, cũng như tinh thần đoàn kết, gắn bó của những người Việt Nam tại Anh, động viên cộng đồng có những đóng góp ngày càng thiết thực hơn nữa vào sự phát triển, vươn lên của đất nước, nhất là trong bối cảnh ngày càng nhiều người Việt giành nhiều thành quả trong các lĩnh vực tại Anh, tạo thêm nền tảng sâu rộng cho kết nối giữa hai nước.

Với các kết quả quan trọng trên, chuyến thăm chính thức Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland của Tổng Bí thư Tô Lâm và đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam có ý nghĩa không chỉ đối với việc thúc đẩy quan hệ của Việt Nam với một nước lớn tại châu Âu và trên thế giới, mà còn tạo thêm những điều kiện, xung lực mới cho việc tranh thủ thêm những điều kiện thuận lợi cho giai đoạn phát triển mới của đất nước.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

SÁNG KIẾN “THẬP KỶ QUỐC TẾ VỀ VĂN HÓA VÌ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG”: ĐÓNG GÓP NỔI BẬT CỦA VIỆT NAM TẠI KỲ HỌP LẦN THỨ 43 ĐẠI HỘI ĐỒNG UNESCO

Trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng chấp hành UNESCO, ngày 08/11/2025, tại thành phố Samarkand, Cộng hòa Uzbekistan, Kỳ họp lần thứ 43 Đại hội đồng Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) đã đồng thuận thông qua dự thảo Nghị quyết do Việt Nam đề xuất với sự đồng tác giả và ủng hộ của 71 nước.

Nghị quyết nhấn mạnh vai trò then chốt của văn hóa là nền tảng của bản sắc, nguồn lực đổi mới, trụ cột của phát triển bền vững và ứng phó với các thách thức của thời đại. Trên cơ sở đó, Nghị quyết kêu gọi Liên hợp quốc phát động Thập kỷ quốc tế nhằm tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức về vai trò của văn hóa và thúc đẩy hành động ở các cấp độ nhằm huy động nguồn lực, gia tăng đầu tư cho giáo dục di sản, giáo dục văn hóa - nghệ thuật, công nghiệp văn hóa và kinh tế sáng tạo gắn với sinh kế bền vững, tăng cường tiếp cận văn hóa bình đẳng, đối thoại liên văn hóa, văn hóa số, ứng dụng tri thức văn hóa trong thích ứng biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường,... hướng tới một tương lai bền vững và thịnh vượng cho mọi người dân.

Sau gần 40 năm kể từ Thập kỷ quốc tế về phát triển văn hóa 1988 - 1997, đây là lần đầu tiên UNESCO đồng thuận khởi xướng một Thập kỷ quốc tế mới gắn với văn hóa. Sáng kiến được Tổng Giám đốc UNESCO cũng như các nước thành viên đánh giá rất cao vì phù hợp với chiến lược của UNESCO và quan tâm chung hiện nay, đề cao vai trò tiên phong của UNESCO đưa văn hóa trở thành một trụ cột độc lập đóng góp vào phát triển bền vững ở từng quốc gia và trên toàn cầu, động lực duy trì hòa bình, thúc đẩy công nghiệp sáng tạo, bảo vệ đa dạng văn hóa và tăng trưởng kinh tế bao trùm, gắn kết xã hội.

Thời gian tới, Việt Nam và các nước đồng bảo trợ sẽ tiếp tục đệ trình Nghị quyết lên Đại hội đồng Liên hợp quốc xem xét và chính thức thông qua, để có thể sớm phát động Thập kỷ quốc tế về văn hóa vì phát triển bền vững giai đoạn 2027 - 2036, UNESCO sẽ là tổ chức chủ trì triển khai, phối hợp với các tổ chức liên quan khác trong hệ thống Liên hợp quốc và các đối tác khác.

Sáng kiến do Việt Nam khởi xướng tại UNESCO có ý nghĩa rất quan trọng: Sáng kiến là bước đi cụ thể góp phần triển khai chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước về coi trọng văn hóa, ngoại giao văn hóa và hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Theo đó nhấn mạnh văn hóa là nền tảng, nguồn lực, sức mạnh nội sinh và là động lực to lớn, hệ điều tiết sự phát triển xã hội bền vững, thúc đẩy chấn hưng và phát triển văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới, chú trọng đẩy mạnh và nâng tầm ngoại giao văn hóa, quốc tế hóa văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc Việt Nam và dân tộc hóa văn minh thế giới vào Việt Nam, đóng góp vào văn minh nhân loại.

Đây là sáng kiến đầu tiên có quy mô lớn nhất mà Việt Nam khởi xướng tại UNESCO kể từ nhiều năm tham gia Tổ chức. Nếu được Liên hợp quốc nhất trí thông qua, đây không chỉ là đóng góp có ý nghĩa chiến lược của Việt Nam đối với UNESCO, khẳng định vai trò dẫn dắt của UNESCO trong lĩnh vực văn hóa, mà còn là sáng kiến mang dấu ấn Việt Nam ở tầm toàn cầu, thể hiện nỗ lực và cam kết chung tay cùng cộng đồng quốc tế kiến tạo một tương lai hòa bình, thịnh vượng nhân văn.

Cũng tại Kỳ họp lần thứ 43 UNESCO, Việt Nam được các quốc gia thành viên tín nhiệm tái bầu làm Phó Chủ tịch Kỳ họp. Với trọng trách là Phó Chủ tịch Đại hội đồng UNESCO lần thứ 43, Việt Nam tiếp tục cùng một lúc đảm nhận vai trò tại 6 cơ chế điều hành then chốt của UNESCO: Phó Chủ tịch và là thành viên Ủy ban liên Chính phủ Công ước 2005 về bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa, Phó Chủ tịch và là thành viên Ủy ban liên Chính phủ Công ước 2003 về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; thành viên Ủy ban Di sản thế giới.

Việc Việt Nam đảm nhận vai trò Phó Chủ tịch là cơ hội để ta tiếp tục đóng góp một cách chủ động, tích cực và thực chất hơn vào các vấn đề quốc tế mà UNESCO đang quan tâm, cũng như thúc đẩy các chương trình, định hướng lớn của UNESCO trên các lĩnh vực giáo dục, văn hóa, khoa học và thông tin truyền thông, đóng góp cho văn minh nhân loại, đồng thời Việt Nam có điều kiện tận dụng tri thức, các ý tưởng, sáng kiến của UNESCO triển khai các nghị quyết chiến lược, phục vụ sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước trong kỷ nguyên giàu mạnh, thịnh vượng.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

MỘT SỐ SỰ KIỆN THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý

- *Hội nghị Thượng đỉnh thế giới về phát triển xã hội lần thứ hai* diễn ra từ ngày 04 - 06/11/2025, tại Doha (Qatar), với sự tham dự của Tổng Thư ký Liên hợp quốc (LHQ) Antonio Guterres, Chủ tịch Đại hội đồng LHQ Annalena Baerbock, gần 30 nguyên thủ quốc gia và người đứng đầu chính phủ, 80 bộ trưởng cùng lãnh đạo các bộ, ngành của các quốc gia thành viên LHQ. Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam Nguyễn Minh Hằng đề xuất ba giải pháp then chốt để thực hiện hiệu quả hơn Chương trình hành động Copehagen và Tuyên bố Chính trị Doha: (1) Thúc đẩy hợp tác quốc tế bao trùm, ưu tiên hợp tác Nam - Nam và hợp tác 3 bên trong giảm nghèo, tạo việc làm; các diễn đàn đa phương cần hỗ trợ các nước để gắn kết các chiến lược quốc gia với các mục tiêu phát triển toàn cầu; (2) Đổi mới mô hình phát triển, đẩy mạnh chuyển đổi số, coi đây là động lực then chốt cho phát triển xã hội hiệu quả, trong đó thúc đẩy hệ thống chính phủ điện tử để triển khai các dịch vụ y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội, đi cùng với đào tạo cán bộ chất lượng cao; (3) Huy động tài chính bền vững thông qua thành lập các quỹ phát triển xã hội quốc gia với sự hỗ trợ của các tổ chức

quốc tế và sự tham gia của khu vực tư nhân; các cơ chế tài chính sáng tạo sẽ góp phần đa dạng hóa nguồn lực tài chính trong thúc đẩy phát triển xã hội.

- *Phiên họp lần thứ 65 của Ủy ban trừ bị Tổ chức Hiệp ước cấm thử hạt nhân toàn diện (CTBTO)* diễn ra từ ngày 10 - 12/11/2025 tại thủ đô Vienna (Áo). Phát biểu tại phiên họp, Đại sứ Vũ Lê Thái Hoàng, Trưởng Phái đoàn Việt Nam tại Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế tại Vienna khẳng định, Việt Nam ủng hộ mạnh mẽ CTBT, nhấn mạnh CTBT là trụ cột quan trọng của hệ thống giải trừ quân bị và không phổ biến hạt nhân toàn cầu; đồng thời, nêu rõ lập trường nhất quán của Việt Nam ủng hộ các quốc gia sử dụng năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình đi đôi với bảo đảm an toàn và tuân thủ các tiêu chuẩn của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA). Việt Nam sẽ đảm nhiệm vai trò Chủ tịch Hội nghị rà soát Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân lần thứ 11 (NPT RevCon 2026) tại New York (Mỹ) và cam kết sẽ thúc đẩy cân bằng, xây dựng đồng thuận, gắn kết tiến trình NPT với các cơ chế hỗ trợ như CTBT. Chủ tịch được chỉ định của Việt Nam sẽ tiến hành tham vấn với các nhóm khu vực tại Vienna từ ngày 24 - 25/11/2025.

- *Timor Lester chính thức trở thành thành viên thứ 11 của ASEAN*: Ngày 26/10/2025, tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 47 ở Kuala Lumpur, Malaysia, Timor Leste đã chính thức gia nhập và trở thành quốc gia thành viên ASEAN thứ 11. Cột mốc này được đánh dấu bằng lễ ký kết lịch sử Tuyên bố kết nạp Timor Leste vào ASEAN, với sự chứng kiến của lãnh đạo 10 quốc gia thành viên khác. Việc Timor Leste được kết nạp mang lại ý nghĩa mới cho tầm nhìn của khối, đại diện cho mục tiêu dài hạn là xây dựng một cộng đồng khu vực hòa bình, ổn định, toàn diện và thịnh vượng. Động thái này đánh dấu lần mở rộng đầu tiên của ASEAN kể từ năm 1999, khi Campuchia gia nhập và tượng trưng cho cam kết tăng cường đoàn kết khu vực, tính bao trùm và bản sắc ASEAN.

- *Diễn đàn Đối thoại cấp cao về quan hệ kinh tế ASEAN - Italy lần thứ 9* chính thức khai mạc tại Trung tâm Hội nghị Triển lãm Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/11/2025. Phát biểu khai mạc diễn đàn, đồng chí Lê Hoài Trung, Bí thư Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh, việc Italy chính thức trở thành Đối tác Phát triển của ASEAN là bước tiến mang tính chiến lược, thể hiện tầm nhìn và cam kết chung của cả hai bên trong việc củng cố quan hệ kinh tế, thương mại, tăng cường trao đổi tri thức và hợp tác phát triển bền vững, đồng thời mở ra một giai đoạn hợp tác sâu rộng hơn giữa châu Âu và Đông Nam Á trong bối cảnh toàn cầu đang định hình lại trật tự kinh tế mới. Việt Nam đang triển khai Chiến lược phát triển quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, với ba đột phá chiến lược nhằm củng cố nội lực phát triển của Việt Nam và mở rộng không gian hợp tác giữa ASEAN và Italy. Diễn đàn cũng là bước đi của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm hiện thực hóa mục tiêu đưa thành phố trở thành “siêu đô thị quốc tế” của Đông Nam Á, Top 100 thành phố đáng sống nhất thế giới và thực hiện sứ mệnh tiên phong, dẫn dắt, lan tỏa phát triển cho cả nước.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

VĂN BẢN MỚI

Nghị định số 255/2025/NĐ-CP, ngày 29/9/2025 của Chính phủ xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 -2030. Nghị định gồm 09 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2025. Một số nội dung chủ yếu của Nghị định:

Tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030: (1) Dân tộc còn gặp nhiều khó khăn là dân tộc có tỷ lệ nghèo đa chiều lớn hơn tỷ lệ nghèo đa chiều dân tộc thiểu số chung cả nước; (2) Dân tộc có khó khăn đặc thù là dân tộc có dân số trong phạm vi toàn quốc dưới 10.000 người theo dữ liệu quản lý dân cư và đáp ứng ít nhất 01 trong 02 tiêu chí sau: a) Có tỷ lệ nghèo đa chiều lớn hơn tỷ lệ nghèo đa chiều dân tộc thiểu số chung cả nước; b) Có dân số trong phạm vi toàn quốc theo dữ liệu quản lý dân cư giảm so với dân số trong phạm vi toàn quốc theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019.

Quy trình xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030:

- Cấp xã: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) tổ chức rà soát thống kê số liệu về tổng dân số, tổng số hộ, số hộ nghèo, hộ cận nghèo của từng dân tộc tại địa bàn theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định này, gửi kết quả gồm 01 hồ sơ điện tử và 01 hồ sơ giấy về Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện. Trong đó: a) Số liệu rà soát về dân số của từng dân tộc tại địa bàn được thống kê theo dữ liệu quản lý dân cư trong vòng 15 ngày kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành; b) Số liệu rà soát tổng số hộ, số hộ nghèo, hộ cận nghèo của từng dân tộc tại địa bàn được thống kê trên kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024.

- Cấp tỉnh: Sau khi nhận được đủ báo cáo rà soát của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan tổng hợp, rà soát, thẩm định và chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu báo cáo theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này, gửi kết quả gồm 01 hồ sơ điện tử và 01 hồ sơ giấy về Bộ Dân tộc và Tôn giáo trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

- Cấp trung ương (Bộ Dân tộc và Tôn giáo): Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ báo cáo về số liệu tổng dân số, tổng số hộ, số hộ nghèo, hộ cận nghèo của từng dân tộc của các tỉnh, Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo căn cứ quy định tại Điều 4 của Nghị định này chỉ đạo rà soát, tổng hợp và ban hành Quyết định phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030 trên phạm vi toàn quốc.

- *Kinh phí thực hiện*: Kinh phí tổ chức thực hiện rà soát, xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030 do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 04 tháng 11 năm 2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, với các nội dung trọng tâm:

Quan điểm:

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc ngăn chặn, đẩy lùi tác hại do lạm dụng rượu, bia gây ra; xem đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách nhằm bảo vệ sức khỏe Nhân dân, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và phát triển bền vững của thành phố.

- Kết hợp chặt chẽ giữa biện pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật với biện pháp tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về nồng độ cồn. Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; coi việc chấp hành “Đã uống rượu, bia - không lái xe” là một tiêu chuẩn đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

- Xác định công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia vừa có tính cấp bách trước mắt để giảm ngay tai nạn giao thông, bạo lực và tệ nạn xã hội do rượu, bia; vừa mang tính chiến lược lâu dài nhằm nâng cao sức khỏe, chất lượng sống của Nhân dân. Huy động các nguồn lực xã hội, tăng cường phối hợp liên ngành, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

Mục tiêu:

Mục tiêu tổng quát: Nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia trong toàn xã hội. Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, góp phần bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đến năm 2030, tạo chuyển biến căn bản trong việc kiểm soát tình trạng lạm dụng rượu, bia; giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông, bạo lực gia đình, tội phạm hình sự có nguyên nhân từ việc sử dụng rượu, bia; xây dựng văn hóa “Đã uống rượu, bia - không lái xe” trở thành nếp sống của người dân thành phố.

Mục tiêu cụ thể: Phân đầu **100% cơ sở kinh doanh** rượu, bia trên địa bàn thành phố thực hiện cam kết tuân thủ các quy định của Luật Phòng, chống tác hại

của rượu, bia (đến hết tháng 12/2025). Phần đầu **95% người dân đủ 18 tuổi** được tiếp cận thông tin, kiến thức về tác hại của rượu, bia và các quy định pháp luật liên quan (đến hết tháng 12/2025). Phần đầu **100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang** gương mẫu chấp hành quy định không sử dụng rượu, bia trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa và không điều khiển phương tiện giao thông sau khi uống rượu, bia (thực hiện thường xuyên). Phần đầu **kéo giảm tai nạn giao thông** liên quan đến nồng độ cồn năm sau giảm hơn so với năm trước.

Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu: (1) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tác hại của rượu, bia; (2) Quản lý, kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh và tiêu dùng rượu, bia; (3) Tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm vi phạm nồng độ cồn; (4) Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; (5) Tăng cường phối hợp liên ngành, huy động nguồn lực xã hội.

(Nguồn: Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 04 tháng 11 năm 2025

của Ban Thường vụ Thành ủy)

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030. Một số nội dung chủ yếu của Nghị quyết:

Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển Thành phố giai đoạn 2025 - 2030

Mục tiêu phát triển: Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh; tiếp tục hoàn thiện mô hình về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, nghĩa tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tiên phong vì cả nước, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược và hiệu quả phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững, hướng tới 100 năm thành lập Đảng (2030), Thành phố trở thành một đô thị văn minh, hiện đại, trung tâm đổi mới sáng tạo, năng động, hội nhập, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, có vị trí nổi trội ở khu vực Đông Nam Á, Thành phố nằm trong nhóm 100 thành phố toàn cầu, đáng sống và có hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của thế giới, thuộc nhóm thu nhập cao. Tầm nhìn đến 100 năm thành lập nước (2045) nằm trong nhóm 100 thành phố có chất lượng sống tốt nhất thế giới, xứng tầm siêu đô thị quốc tế của Đông Nam Á, là trung tâm kinh tế, tài chính, du lịch, dịch vụ, giáo dục, y tế của Châu Á, điểm đến hấp dẫn toàn cầu, kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển đặc sắc, bền vững, chất lượng sống cao, hội nhập quốc tế sâu rộng.

Các chỉ tiêu phát triển cụ thể giai đoạn 2025 – 2030: (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 10 - 11%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 14.000 - 15.000 USD. (2) Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm 35 - 40%

GRDP. (3) Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt 60%. (4) Kinh tế số chiếm từ 30 - 40%/GRDP. (5) Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2 - 3% GRDP, bố trí ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hằng năm cho khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. (6) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 8,0%/năm. (7) Chỉ số phát triển con người (HDI) ở mức trên 0,8. (8) Đến năm 2030, đạt 35,1 giường bệnh/10.000 dân, 21 bác sĩ/10.000 dân và 35 điều dưỡng/10.000 dân. (9) Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần và được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời. (10) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế $\geq 95\%$ vào năm 2026; bao phủ toàn dân vào năm 2030. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 62% lực lượng lao động trong độ tuổi. (11) Đến năm 2030, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: Mầm non đạt tỷ lệ 40%; Tiểu học đạt tỷ lệ 45%; Trung học cơ sở đạt tỷ lệ 50%; Trung học phổ thông đạt tỷ lệ 38,5%. (12) Đến năm 2030, bảo đảm tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi). (13) Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt ít nhất 24% trở lên. (14) Tỷ lệ học sinh/sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ đạt ít nhất 35% trở lên. (15) Phấn đấu đến năm 2030, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố. (16) Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 16 - 26%. (17) Tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đến năm 2030 đạt khoảng 80%. Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn đến năm 2030 đạt 40 - 45%. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới trên 90%. (18) Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định 11%. (19) Đến cuối năm 2030, số căn hộ nhà ở xã hội tăng thêm 199.400 căn. (20) Đến cuối năm 2030, phấn đấu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh, rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn). (21) Đảm bảo tuyển quân hằng năm đạt 100%, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, “mẫu mực tiêu biểu”, đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh. (22) Giảm tối thiểu 5% mỗi năm số vụ phạm tội về trật tự xã hội và tai nạn giao thông. (23) Hằng năm phấn đấu kéo giảm 5% tổng số vụ cháy cấp III trở lên. (24) Phấn đấu đạt trên 50% xã, phường, đặc khu không ma túy; 100% xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố không phức tạp về ma túy; tiến tới kiểm soát và đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. (25) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm sau cao hơn năm trước, giảm tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ dưới 0,5%/năm. (26) 100% người đứng đầu cấp ủy thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương. (27) Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên. (28) Thực hiện kiểm tra, giám sát đối với 100% tổ chức đảng, đảng viên theo chương trình và kế hoạch; kiểm tra, giám sát 100% việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, đảng viên. (29) 100% tổ chức đảng xây dựng thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả. (30) Hằng năm, các cấp ủy đảng trực thuộc có ít nhất 01 mô hình “Dân vận khéo”; trong nhiệm kỳ có ít nhất 50 mô hình “Dân vận khéo” được nhân rộng.

Nhiệm vụ chủ yếu phát triển Thành phố, xây dựng đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố: (1) Phát triển kinh tế nhanh, bền vững trên nền tảng đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế theo hướng lấy khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu; đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh toàn diện; phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo, có khả năng tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. (2) Kiến trúc lại không gian phát triển theo tư duy đa cực - tích hợp - siêu kết nối; huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng Thành phố phát triển đồng bộ, văn minh, hiện đại. (3) Góp phần xây dựng, phát triển toàn diện nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh chân - thiện - mỹ, thấm nhuần truyền thống yêu nước, nhân văn, khơi dậy mạnh mẽ tình yêu gia đình, quê hương, Tổ quốc, nâng cao ý chí tự cường và khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc. (4) Tiếp tục đầu tư xây dựng Thành phố thành trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo của cả nước; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. (5) Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, tâm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân; chú trọng thực hiện phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, an ninh con người. (6) Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu. (7) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả. (8) Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. (9) Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền; hoàn thiện tổ chức, bộ máy, xây dựng chính quyền Thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao đạo đức, hiệu quả công vụ gắn với xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, dân chủ, pháp quyền, phục vụ Nhân dân. (10) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo thật sự có đủ phẩm chất, năng lực, đoàn kết, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, xứng đáng với truyền thống của Đảng bộ và lòng tin của Nhân dân.

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I)

Chương trình hành động số 03 -CTrHĐ/TU, ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030. Để triển khai thực hiệu quả mục tiêu phát triển, các chỉ tiêu chủ yếu được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030, Chương trình đã đề ra 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

1. Phát triển kinh tế nhanh và bền vững trên nền tảng đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế theo hướng lấy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu; đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh toàn diện, thực chất, hiệu quả; phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo, có khả năng tham gia các nấc thang cao của chuỗi giá trị toàn cầu.

Với các giải pháp chủ yếu: (1) Thúc đẩy phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo. Đầu tư phát triển công nghiệp bán dẫn và công nghệ số. (2) Chuyển đổi mô hình công nghiệp Thành phố theo hướng công nghiệp công nghệ cao, tự động hóa, kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải. (3) Đầu tư phát triển một số ngành công nghiệp chiến lược, công nghiệp xây dựng hiện đại, vật liệu mới, công nghệ sinh học, công nghiệp hỗ trợ, sản xuất thiết bị và linh kiện năng lượng tái tạo đạt tiêu chuẩn quốc tế. (4) Xây dựng cơ chế thu hút và ưu đãi đầu tư cho các doanh nghiệp sản xuất vật liệu mới, bán dẫn, năng lượng tái tạo, công nghệ cao. (5) Hình thành các công viên khoa học - công nghệ, trung tâm nghiên cứu đạt tiêu chuẩn quốc tế; phát triển hệ thống các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo. (6) Phát triển đồng bộ hạ tầng số, nhanh chóng hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông thông minh, mạng 5G, điện toán đám mây, các trung tâm dữ liệu, khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung. (7) Tập trung phát triển kinh tế số gắn với chuyển đổi số toàn diện trong mọi lĩnh vực. (8) Triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các sản phẩm, dịch vụ và mô hình kinh doanh ứng dụng công nghệ số. (9) Hoàn thiện hạ tầng số, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số. (10) Kết nối công nghiệp sáng tạo với du lịch văn hóa, dịch vụ giáo dục - giải trí - thiết kế. (11) Hình thành các khu thương mại tự do thế hệ mới gắn với phát triển các trung tâm logistics thông minh, hiện đại, các cụm cảng trung chuyển quốc tế và sân bay hàng hoá (12) Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTrHĐ/TU ngày 16 /8/2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân...

2. Tái kiến trúc không gian phát triển theo tư duy đa cực - tích hợp - siêu kết nối; huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng Thành phố phát triển đồng bộ, văn minh, hiện đại.

Với các giải pháp chủ yếu: (1) Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, tập trung khai thác có hiệu quả nguồn lực đất đai và giá trị tăng lên từ đất cho đầu tư phát triển hạ tầng. (2) Huy động và phát huy hiệu quả mọi nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực trong

Nhân dân theo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên. (3) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách để phát huy liên kết vùng, nguồn lực của vùng, xây dựng các chính sách sách ưu đãi chung, hỗ trợ và đầu tư hạ tầng kết nối xuyên địa phương. (4) Hoàn thiện, phê duyệt Đồ án quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 và Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060. (5) Ưu tiên phát triển mạng lưới giao thông tích hợp và thông minh, góp phần kết nối vùng - liên vùng. (6) Phát triển sử dụng hiệu quả các công trình hạ tầng ngầm nhằm giảm áp lực lên không gian đô thị. (7) Rà soát, lập mới, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn Thành phố. (8) Phát triển trung tâm du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng cao cấp tại Vũng Tàu - Cần Giờ, định vị là điểm đến quốc tế xanh, thông minh, kết hợp bảo tồn với phát triển. (9) Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, thông minh gắn với đô thị hóa, phát triển vùng đô thị vệ tinh trên địa bàn Thành phố. (10) Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, xử lý rác thải rắn; ứng dụng công nghệ thông minh trong xây dựng quản lý và phát triển đô thị.

3. Xây dựng, phát triển toàn diện nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh chân - thiện - mỹ, thấm nhuần truyền thống yêu nước, nhân văn, khơi dậy mạnh mẽ tình yêu gia đình, quê hương, Tổ quốc, nâng cao ý chí tự cường và khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Với các giải pháp chủ yếu: (1) Xây dựng Đề tài công dân Thành phố Hồ Chí Minh phát triển toàn diện. (2) Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. (3) Phát triển ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp nội dung; kết hợp với du lịch và kinh tế ban đêm trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Thành phố, vươn tầm đến khu vực Đông Nam Á và thế giới. (4) Đầu tư đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm nhằm hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa từ Thành phố đến cơ sở. (5) Mở rộng hệ thống thư viện, tủ sách cộng đồng, không gian sáng tạo. (6) Tập trung đầu tư đào tạo vận động viên đỉnh cao, bộ môn thể thao thành tích cao Thành phố có ưu thế. (7) Triển khai Đề án sắp xếp tinh gọn hệ thống báo chí Thành phố theo hướng tổ hợp truyền thông.

4. Tiếp tục đầu tư xây dựng Thành phố thành trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo của cả nước; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Với các giải pháp chủ yếu: (1) Xây dựng, triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. (2) Thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành giáo dục Thành phố, tích hợp với Đề án đô thị thông minh; hoàn thành hệ thống học bạ điện tử, hồ sơ số hóa toàn ngành trước năm 2028. (3) Nâng cao hiệu quả các loại hình liên kết trong giáo dục, nhất là giữa nhà trường - doanh nghiệp

- Nhà nước. (4) Ưu tiên bố trí nguồn vốn, quỹ đất dành cho giáo dục, đầu tư xây dựng dự án trường học nhằm đáp ứng quy mô dân số độ tuổi đi học của từng địa phương, đảm bảo các tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng đến tăng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia ở tất cả các cấp học, bậc học. (5) Tổ chức chuẩn hóa trình độ, năng lực toàn bộ đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý. (6) Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp “bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, tăng về quy mô”...

5. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, tâm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân; chú trọng thực hiện phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, an ninh con người.

Với các giải pháp chủ yếu: (1) Xây dựng, triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. (2) Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách y tế giai đoạn 2026 - 2030; thực hiện phân cấp, ủy quyền rõ trách nhiệm; sắp xếp hệ thống theo tinh gọn, liên thông. (3) Xây dựng và triển khai Đề án thích ứng xu hướng già hóa dân số. (4) Tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035. (5) Hình thành trung tâm y tế chuyên sâu hướng tới mục tiêu là Trung tâm chăm sóc sức khỏe khu vực ASEAN. (6) Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực hoạt động của ngành y tế, hình thành nền y tế thông minh. (7) Xây dựng văn hóa phục vụ trong y tế; nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế. (8) Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân...

6. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu.

Với các giải pháp chủ yếu: (1) Thực hiện Đề án quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, nhất là đất đai, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển. (2) Đa dạng hóa các loại hình năng lượng, ưu tiên khuyến khích đầu tư, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch. (3) Đẩy mạnh chuyển đổi năng lượng và phát triển giao thông xanh, ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo và phân vùng kiểm soát khí thải. (4) Đầu tư hệ thống thu gom, phân loại, tái chế và xử lý chất thải rắn đô thị và công nghiệp. (5) Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển mạnh các hệ thống xử lý rác có thu hồi năng lượng. (7) Đầu tư hoàn thiện hệ thống cấp nước, thoát nước, chống ngập; xem giải quyết ngập lụt là nhiệm vụ cấp bách, lâu dài. (8) Triển khai các đề án, dự án, công trình thuộc chương trình “Vì Cần Giờ Xanh” và “Vì Côn Đảo xanh”...

7. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh quốc gia; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả trong tình hình mới.

Với các giải pháp chủ yếu: (1) Tập trung xây dựng tiềm lực chính trị - kinh tế - quốc phòng, an ninh vững mạnh. (2) Tiếp tục đầu tư nguồn lực cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, triển khai thực hiện đồng bộ các dự án, công trình phòng thủ, công trình quân sự, bảo đảm phòng thủ vững chắc. (3) Hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ huy, phối hợp hiệp đồng thống nhất giữa lực lượng công an quân sự, dân quân tự vệ cấp xã trong vận hành xử lý các tình huống phức tạp về quốc phòng, an ninh. (4) Quy hoạch phát triển một số ngành và cơ sở công nghiệp có tính lưỡng dụng, sản xuất trang thiết bị hiện đại phục vụ huấn luyện và chiến đấu. (5) Xây dựng Công an Thành phố đến năm 2030 chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. (6) Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. (7) Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược nâng tầm công tác đối ngoại Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045...

8. Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

Với các giải pháp chủ yếu: (1) Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới. (2) Tăng cường kết nối ngoại giao Nhân dân, phát huy vai trò kiều bào; huy động nguồn lực tổng hợp cho bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước và Thành phố. (3) Tập trung xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, phát triển về số lượng, chất lượng; giai cấp nông dân phát triển toàn diện, văn minh, tự chủ, tự lực, tự cường; đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh gắn với nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, đóng góp hiệu quả vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. (4) Xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có tinh thần yêu nước, tự tôn dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, năng động, sáng tạo. (5) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách để phát huy tối đa vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp, vận động các tầng lớp Nhân dân. (6) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2030”. (7) Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân. (8) Đổi mới các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tình hình mới.

9. Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; hoàn thiện tổ chức, bộ máy, xây dựng chính quyền Thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao đạo đức, hiệu quả công vụ gắn với xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, dân chủ, pháp quyền, phục vụ Nhân dân.

Với các giải pháp chủ yếu: (1) Thẻ chế hoá đầy đủ, kịp thời các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, gắn với hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. (2) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật và hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, bảo vệ pháp luật. (3) Quyết liệt chỉ đạo công tác cải cách hành chính và chế độ công vụ; thực hiện thành công Đề án xây dựng nền công vụ Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân. (4) Phân đấu hoàn thành xây dựng chính quyền số Thành phố trước năm 2030. (5) Thiết lập hệ thống quản trị thông minh, hiện đại, đồng bộ toàn diện, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực quản lý nhà nước, điều hành kinh tế - xã hội, quản lý hạ tầng, dịch vụ công. (6) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức để đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu đảng viên.

10. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo thật sự có đủ phẩm chất, năng lực, đoàn kết, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám đột phá phát triển, xứng đáng với truyền thống của Đảng bộ và lòng tin của Nhân dân.

Với các giải pháp chủ yếu: (1) Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. (2) Tập trung đầu tư phát triển, quản lý hiệu quả hoạt động của các cơ quan truyền thông, báo chí, xuất bản; xây dựng cơ chế, chính sách phát triển, phát huy đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, báo chí, xuất bản Thành phố. (3) Triển khai thực hiện Đề án tổng kết 100 năm Đảng Cộng sản lãnh đạo cách mạng Việt Nam theo chỉ đạo của Trung ương. (4) Thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ và nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu. (5) Rà soát, đánh giá toàn diện đội ngũ cán bộ hiện có để sắp xếp, bố trí phù hợp với nhu cầu tình hình mới. (6) Ban hành Quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh và các đối tượng theo các chương trình, đề án của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố. (7) Triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng, tạo nền tảng cho Đảng bộ số, hiện đại, xây dựng cơ sở dữ liệu đảng viên, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố. (9) Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương...

*(Nguồn: Chương trình hành động số 03-CTrHĐ/TU, ngày 14/11/2025
của Ban Thường vụ Thành ủy)*